

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính tiếp nhận, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích của các Sở, Ban, ngành tỉnh Ninh Thuận

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 655/TTr-STP ngày 14/4/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích (gồm 814 thủ tục) và danh mục thủ tục hành chính không thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích (gồm 344 thủ tục) của các Sở, Ban, ngành tỉnh Ninh Thuận.

Điều 2. Giao các Sở, Ban, ngành, đơn vị liên quan phối hợp với Bưu điện tỉnh (đơn vị được giao cung cấp dịch vụ bưu chính công ích) triển khai thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua bưu chính công ích theo đúng quy định tại Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành thuộc tỉnh, Bưu điện tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- VPUB: LĐ, KT, TT TH-CB;
- Lưu: VT, NC. ĐDM

CHỦ TỊCH



Lưu Xuân Vĩnh



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN TIẾP NHẬN
TRẢ KẾT QUẢ QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH
CỦA SỞ, BAN, NGÀNH TỈNH NINH THUẬN**
kèm theo Quyết định số: 742/QĐ-UBND ngày 28/14/2017
của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Thuận)

1. SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

STT	Tên Thủ tục hành chính	Thực hiện tiếp nhận	Thực hiện trả kết quả
I	LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ		
1	Cấp mới giấy phép lái xe	Không	Có
2	Cấp lại Giấy phép lái xe	Không	Có
3	Đổi Giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp	Có	Có
4	Đổi Giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp	Không	Có
5	Đổi giấy phép lái xe do ngành Công an cấp	Không	Có
6	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp	Không	Có
7	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp cho khách du lịch nước ngoài lái xe vào Việt Nam	Không	Có
8	Cấp giấy phép lái xe quốc tế	Không	Có
9	Công bố lại cảng thủy nội địa	Có	Không
10	Gia hạn Giấy phép vận tải qua biên giới Campuchia - Lào - Việt Nam và thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào và Campuchia	Có	Không
11	Đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định liên vận quốc tế giữa Việt Nam - Lào - Campuchia	Có	Không
12	Cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô	Có	Không
13	Cấp lại Giấy phép kinh doanh đối với trường hợp Giấy phép bị hư hỏng, hết hạn, bị mất hoặc có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép.	Có	Không
14	Cấp phù hiệu xe nội bộ	Có	Không
15	Cấp lại phù hiệu xe nội bộ	Có	Không
16	Cấp phù hiệu xe trung chuyên	Có	Không
17	Cấp lại phù hiệu xe trung chuyên	Có	Không
18	Cấp phù hiệu xe taxi, xe hợp đồng, xe vận tải hàng hóa bằng công-ten-nơ, xe kinh doanh vận tải hàng hóa, xe kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định, xe kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt:	Có	Không
19	Cấp lại phù hiệu xe taxi, xe hợp đồng, xe vận tải hàng hóa bằng công-ten-nơ, xe kinh doanh vận tải hàng hóa, xe kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố	Có	Không

	định, xe kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt:		
20	Công bố đưa bến xe hàng vào khai thác	Có	Không
21	Cấp biển hiệu xe ô tô vận tải khách du lịch	Có	Không
22	Cấp lại biển hiệu xe ô tô vận tải khách du lịch	Có	Không
23	Cấp đổi biển hiệu xe ô tô vận tải khách du lịch	Có	Không
24	Gia hạn Giấy phép liên vận Việt – Lào và thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào	Có	Không
25	Gia hạn Giấy phép vận tải đường bộ GMS cho phương tiện và thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện Hiệp định GMS:	Có	Không
26	Cấp Giấy phép liên vận Việt Nam - Campuchia đối với phương tiện vận tải phi thương mại là xe công vụ, xe của các đoàn thể và các tổ chức quốc tế, đoàn ngoại giao, xe do doanh nhân ngoại quốc tự lái trừ phương tiện của các cơ quan Trung ương của Đảng, Nhà nước, Quốc hội, văn phòng các Bộ, các đoàn thể và các tổ chức quốc tế, đoàn ngoại giao đóng tại Hà Nội :	Có	Không
27	Gia hạn đối với phương tiện phi thương mại Campuchia lưu trú tại Việt Nam :	Có	Không
28	Gia hạn Giấy phép vận tải và thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Trung Quốc:	Có	Không
29	Công bố đưa bến xe khách vào khai thác	Có	Không
30	Công bố lại đưa bến xe khách vào khai thác	Có	Không
31	Công bố đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác.	Có	Không
32	Công bố lại đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác.	Có	Không
33	Cấp Giấy phép vận tải qua biên giới Campuchia - Lào - Việt Nam:	Có	Không
34	Cấp lại Giấy phép vận tải qua biên giới Campuchia - Lào - Việt Nam:	Có	Không
35	Cấp Giấy phép liên vận Việt – Lào cho phương tiện:	Có	Không
36	Cấp lại Giấy phép liên vận Việt – Lào cho phương tiện:	Có	Không
37	Đăng ký khai thác tuyến vận khách hành khách cố định liên tỉnh, nội tỉnh	Có	Không
38	Thủ tục thẩm định thiết kế xe cơ giới đường bộ cải tạo	Có	Không
39	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng lần đầu	Có	Không
40	Di chuyển đăng ký xe máy chuyên dùng	Có	Không
41	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng cho chủ sở hữu xe máy chuyên dùng di chuyển đến	Có	Không
42	Sang tên đăng ký xe máy chuyên dùng cho tổ chức, cá nhân do cùng một Sở Giao thông vận tải quản lý	Có	Không
43	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên	Có	Không

	dùng có thời hạn		
44	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng bị mất	Có	Không
45	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tạm thời xe máy chuyên dùng	Có	Không
46	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng	Có	Không
47	Xoá số đăng ký xe máy chuyên dùng	Có	Không
48	Cấp Giấy phép xe tập lái	Có	Không
49	Thủ tục cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe:	Có	Không
50	Cấp mới giấy phép đào tạo lái xe ô tô	Có	Không
51	Cấp lại giấy phép đào tạo lái xe ô tô	Có	Không
52	Cấp mới Giấy phép đào tạo lái xe các hạng A1, A2, A3 và A4	Có	Không
53	Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe các hạng A1, A2, A3 và A4	Có	Không
54	Cấp mới Giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 1, loại 2	Có	Không
55	Cấp mới Giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 3	Có	Không
56	Cấp lại Giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe	Có	Không
57	Thủ tục chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của nút giao đường nhánh đầu nối vào quốc lộ là đường từ cấp IV trở xuống ủy thác Sở GTVT quản lý.	Có	Không
58	Thủ tục cấp giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ:	Có	Không
59	Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu (Dự án xây dựng mới nhóm C và chưa đến mức lập dự án có liên quan đến đường từ cấp IV trở xuống và trường hợp không thuộc thẩm quyền của Tổng cục Đường bộ Việt Nam. Dự án sửa chữa, cải tạo, nâng cấp liên quan đến đường từ cấp III trở xuống) trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với quốc lộ ủy thác Sở Giao thông vận tải quản lý	Có	Không
60	Cấp phép thi công xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ của quốc lộ ủy thác Sở Giao thông vận tải quản lý	Có	Không
61	Thỏa thuận thi công công trình đường bộ trên Quốc lộ ủy thác Sở Giao thông vận tải quản lý	Có	Không
62	Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của nút giao đường nhánh đầu nối vào	Có	Không

	Quốc lộ là đường từ cấp IV trở xuống ủy thác Sở Giao thông vận tải quản lý		
63	Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào Quốc lộ ủy thác Sở Giao thông vận tải quản lý	Có	Không
64	Cấp phép thi công công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của Quốc lộ ủy thác Sở Giao thông vận tải quản lý	Có	Không
65	Cấp phép thi công công trình đường bộ trên quốc lộ ủy thác Sở Giao thông vận tải quản lý	Có	Không
II	LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA		
66	Chấp thuận vận tải hành khách ngang sông:	Có	Không
67	Chấp thuận vận tải hành khách, hành lý, bao gửi theo tuyến cố định đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam:	Có	Không
68	Chấp thuận chủ trương xây dựng bến thủy nội địa:	Có	Không
69	Cấp Giấy phép hoạt động bến thủy nội địa:	Có	Không
70	Cấp lại giấy phép hoạt động bến thủy nội địa:	Có	Không
71	Công bố mở luồng, tuyến đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương:	Có	Không
72	Công bố đóng luồng, tuyến đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương:	Có	Không
73	Cho ý kiến trong giai đoạn lập dự án đầu tư xây dựng công trình bảo đảm an ninh, quốc phòng trên đường thủy nội địa địa phương:	Có	Không
74	Cho ý kiến trong giai đoạn lập dự án đầu tư xây dựng công trình trên tuyến đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương:	Có	Không
75	Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông đối với thi công công trình liên quan đến đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương:	Có	Không
76	Chấp thuận điều chỉnh phương án bảo đảm an toàn giao thông đối với thi công công trình liên quan đến đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương:	Có	Không
77	Công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa trên đường thủy nội địa địa phương và đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương trong trường hợp thi công công trình (trừ trường hợp bảo đảm an ninh quốc phòng trên đường thủy nội địa địa phương):	Có	Không
78	Công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa trên đường thủy nội địa địa phương và đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa	Có	Không

	phương trong trường hợp tổ chức hoạt động thể thao, lễ hội, diễn tập trên đường thủy nội địa (trừ trường hợp bảo đảm an ninh quốc phòng trên đường thủy nội địa địa phương):		
79	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở dạy nghề thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa hạng tư, chứng chỉ huấn luyện an toàn cơ bản, chứng chỉ nghiệp vụ trong phạm vi địa phương:	Có	Không
80	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở dạy nghề thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa hạng tư, chứng chỉ huấn luyện an toàn cơ bản, chứng chỉ nghiệp vụ:	Có	Không
81	Dự thi, kiểm tra lấy giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng hạng ba, hạng tư, máy trưởng hạng ba, chứng chỉ chuyên môn nghiệp vụ (đối với địa phương chưa có cơ sở dạy nghề) và chứng chỉ huấn luyện an toàn cơ bản thuộc Sở Giao thông vận tải	Có	Không
82	Cấp, cấp lại, chuyển đổi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng hạng ba, hạng tư, máy trưởng hạng ba và chứng chỉ nghiệp vụ (đối với địa phương chưa có cơ sở dạy nghề), chứng chỉ huấn luyện an toàn cơ bản thuộc thẩm quyền của Sở Giao thông vận tải	Có	Không
83	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa:	Có	Không
84	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa:	Có	Không
85	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa:	Có	Không
86	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật:	Có	Không
87	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện:	Có	Không
88	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện:	Có	Không
89	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác:	Có	Không
90	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện:	Có	Không
91	Xóa Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện:	Có	Không
92	Cấp mới, cấp lại biển hiệu phương tiện thủy vận	Có	Không

	chuyên khách du lịch.		
93	Cấp lại biển hiệu phương tiện thủy vận chuyển khách du lịch do bị mất hoặc hỏng không sử dụng được	Có	Không
94	Chấp thuận tiếp tục sử dụng đối với công trình đường thủy nội địa hết tuổi thọ thiết kế:	Có	Không
95	Phê duyệt hồ sơ đề xuất dự án thực hiện đầu tư nạo vét theo hình thức kết hợp tận thu sản phẩm, không sử dụng ngân sách nhà nước trên các tuyến đường thủy nội địa	Có	Không
96	Chấp thuận chủ trương xây dựng cảng thủy nội địa:	Có	Không
97	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa:	Có	Không
III	LĨNH VỰC HÀNG HẢI		
98	Chấp thuận vận tải hành khách, hành lý, bao gửi theo tuyến cố định bằng tàu khách cao tốc đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam:	Có	Không
99	Chấp thuận cho tàu khách cao tốc vận tải hành khách, hành lý, bao gửi theo hợp đồng chuyên:	Có	Không
100	Chấp thuận cho tàu khách cao tốc vận tải hành khách, hành lý, bao gửi không có mục đích kinh doanh:	Có	Không

2. SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

STT	Tên thủ tục hành chính	Thực hiện tiếp nhận	Thực hiện trả kết quả
I	Lĩnh vực Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng: 11 thủ tục		
1	Thủ tục công bố sử dụng dấu định lượng	Có	Có
2	Thủ tục điều chỉnh nội dung bản công bố sử dụng dấu định lượng	Có	Có
3	Thủ tục đăng ký kiểm tra nhà nước về đo lường đối với phương tiện đo, lượng của hàng đóng gói sẵn nhập khẩu	Có	Không
4	Thủ tục đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận	Có	Không
5	Thủ tục đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh	Có	Không
6	Thủ tục đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành dựa trên kết quả chứng nhận hợp quy của tổ chức chứng nhận	Có	Không
7	Thủ tục đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh	Có	Không

STT	Tên thủ tục hành chính	Thực hiện tiếp nhận	Thực hiện trả kết quả
8	Thủ tục kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ	Có	Không
9	Thủ tục cấp giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ và các chất ăn mòn bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ	Có	Có
10	Thủ tục xét tặng giải thưởng chất lượng quốc gia	Có	Có
11	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đăng ký hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá của tổ chức, cá nhân	Có	Có
II	Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ: 02 thủ tục		
1	Thủ tục cấp giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp	Có	Không
2	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp	Có	Không
III	Lĩnh vực Năng lượng Nguyên tử, An toàn bức xạ hạt nhân: 07 thủ tục		
1	Thủ tục khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	Có	Không
2	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	Có	Không
3	Thủ tục gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	Có	Không
4	Thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	Có	Không
5	Thủ tục cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	Có	Không
6	Thủ tục cấp và cấp lại chứng chỉ nhân viên bức xạ (người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế)	Có	Không
7	Thủ tục phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ hạt nhân cấp cơ sở (đối với công việc sử dụng thiết bị X-quang y tế)	Có	Không
IV	Lĩnh vực hoạt động Khoa học và Công nghệ: 39 thủ tục		
1	Thủ tục đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước.	Có	Không
2	Thủ tục thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người.	Có	Không
3	Thủ tục đánh giá đồng thời thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người	Có	Không
4	Giao quyền sở hữu, quyền sử dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước	Có	Có

STT	Tên thủ tục hành chính	Thực hiện tiếp nhận	Thực hiện trả kết quả
5	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Sàn Giao dịch công nghệ vùng	Có	Không
6	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Trung tâm giao dịch công nghệ	Có	Không
7	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Trung tâm xúc tiến và hỗ trợ hoạt động chuyển giao công nghệ	Có	Không
8	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Trung tâm hỗ trợ định giá tài sản trí tuệ	Có	Không
9	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo	Có	Không
10	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Cơ sở ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ	Có	Không
11	Thủ tục bổ nhiệm giám định viên tư pháp.	Có	Có
12	Thủ tục miễn nhiệm giám định viên tư pháp	Có	Có
13	Thủ tục đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước và nhiệm vụ khoa học và công nghệ do quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tài trợ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	Có	Có
14	Thủ tục đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước.	Có	Có
15	Thủ tục đăng ký thông tin kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được mua bằng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	Có	Có
16	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ	Có	Không
17	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi tên của tổ chức khoa học và công nghệ	Có	Không
18	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi tên cơ quan quyết định thành lập, cơ quan quản lý trực tiếp của tổ chức khoa học và công nghệ	Có	Không
19	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của tổ chức khoa học và công nghệ	Có	Không
20	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính (dẫn đến thay đổi cơ quan cấp giấy chứng nhận) của tổ chức khoa học và công nghệ	Có	Không
21	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi vốn của tổ chức khoa học và công nghệ	Có	Không
22	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi người đứng đầu của tổ chức khoa học và công nghệ	Có	Không

STT	Tên thủ tục hành chính	Thực hiện tiếp nhận	Thực hiện trả kết quả
23	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức khoa học và công nghệ	Có	Không
24	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp Giấy chứng nhận của tổ chức khoa học và công nghệ bị mất	Có	Không
25	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp Giấy chứng nhận của tổ chức khoa học và công nghệ bị rách, nát	Có	Không
26	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	Có	Không
27	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi tên văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	Có	Không
28	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	Có	Không
29	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi người đứng đầu văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	Có	Không
30	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi thông tin của tổ chức khoa học công nghệ ghi trên giấy chứng nhận hoạt động văn phòng đại diện, chi nhánh	Có	Không
31	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ của văn phòng đại diện, chi nhánh	Có	Không
32	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động của văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ trong trường hợp Giấy chứng nhận hoạt động bị mất	Có	Không
33	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động của văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ trong trường hợp Giấy chứng nhận hoạt động bị rách, nát	Có	Không
34	Thủ tục đặt và tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ của tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.	Có	Có
35	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển giao công nghệ (trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)	Có	Không
36	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký sửa đổi, bổ sung hợp đồng chuyển giao công nghệ (trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)	Có	Không
37	Thủ tục cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và	Có	Có

STT	Tên thủ tục hành chính	Thực hiện tiếp nhận	Thực hiện trả kết quả
	công nghệ		
38	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	Có	Có
39	Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	Có	Có

3. SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

STT	Tên thủ tục hành chính	Thực hiện tiếp nhận	Thực hiện trả kết quả
I	LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO		
1	Thành lập, cho phép thành lập trường trung học phổ thông	Có	Có
2	Cho phép hoạt động giáo dục đối với trường trung học phổ thông	Có	Có
3	Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông	Có	Có
4	Giải thể trường trung học phổ thông	Có	Có
5	Thành lập trường trung cấp chuyên nghiệp	Có	Có
6	Cho phép trường trung cấp chuyên nghiệp hoạt động	Có	Có
7	Sáp nhập, chia tách trường trung cấp chuyên nghiệp	Có	Có
8	Giải thể trường trung cấp chuyên nghiệp	Có	Có
9	Xếp hạng trung tâm giáo dục thường xuyên	Có	Có
10	Thành lập trung tâm ngoại ngữ - tin học	Có	Có
11	Sáp nhập, chia tách trung tâm ngoại ngữ, tin học	Có	Có
12	Giải thể trung tâm ngoại ngữ, tin học	Có	Có
13	Cấp phép tổ chức đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ, tin học	Có	Có
14	Mở ngành đào tạo trình độ trung cấp chuyên nghiệp đối với các cơ sở đào tạo trực thuộc tỉnh	Có	Có
15	Công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia	Có	Có
16	Công nhận trường Tiểu học đạt chuẩn quốc gia	Có	Có
17	Công nhận trường trung học cơ sở đạt chuẩn quốc gia	Có	Có
18	Công nhận trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia	Có	Có
19	Công nhận trường phổ thông có nhiều cấp học đạt chuẩn quốc gia	Có	Có
20	Chuyên trường đối với học sinh trung học phổ thông	Có	Có
21	Xin học lại tại trường khác đối với học sinh trung học	Có	Có
22	Thành lập trường trung học phổ thông chuyên	Có	Có
23	Cho phép hoạt động giáo dục đối với trường trung học phổ thông chuyên	Có	Có
24	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trường tiểu học	Có	Có

25	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trường trung học	Có	Có
26	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trung tâm giáo dục thường xuyên	Có	Có
27	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động dịch vụ tư vấn du học	Có	Có
28	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục trường mầm non	Có	Có
29	Công nhận huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ	Có	Có
30	Cấp giấy phép, gia hạn giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm đối với cấp trung học phổ thông	Không	Có
II	LĨNH VỰC HỆ THỐNG VĂN BẰNG, CHỨNG CHỈ		
1	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc	Không	Có
2	Công nhận văn bằng tốt nghiệp các cấp học phổ thông do cơ sở nước ngoài cấp	Không	Có
3	Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ	Không	Có

4. SỞ NỘI VỤ

STT	Tên thủ tục hành chính	Thực hiện tiếp nhận	Thực hiện trả kết quả
I	Lĩnh vực tổ chức phi Chính phủ: 15TT		
1	Thủ tục công nhận ban vận động thành lập hội	Có	Có
2	Thủ tục thành lập hội	Có	Có
3	Thủ tục phê duyệt điều lệ hội	Có	Có
4	Thủ tục chia, tách; sáp nhập, hợp nhất hội	Có	Có
5	Thủ tục đổi tên hội	Có	Có
6	Thủ tục hội tự giải thể hội	Có	Có
7	Thủ tục cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	Có	Có
8	Thủ tục công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ.	Có	Có
9	Thủ tục công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ	Có	Có
10	Thủ tục thay đổi giấy phép thành lập và công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ.	Có	Có
11	Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	Có	Có
12	Thủ tục cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ hoạt động	Có	Có
13	Thủ tục hợp nhất, sáp nhập, chia, tách quỹ	Có	Có
14	Thủ tục đổi tên quỹ	Có	Có
15	Thủ tục quỹ tự giải thể	Có	Có
II	Lĩnh vực công chức, viên chức: 10TT		
1	Thủ tục thi tuyển công chức	Có	Có

2	Thủ tục xét tuyển công chức	Có	Có
3	Thủ tục thi tuyển viên chức	Có	Có
4	Thủ tục xét tuyển viên chức	Có	Có
5	Thủ tục xét tuyển đặc cách viên chức	Có	Có
6	Thủ tục tiếp nhận các trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng công chức	Có	Có
7	Thủ tục thi nâng ngạch công chức	Có	Có
8	Thủ tục xếp ngạch, bậc lương đối với trường hợp đã có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc khi được tuyển dụng	Có	Có
9	Thủ tục xét tuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức cấp huyện trở lên	Có	Có
10	Thủ tục thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức	Có	Có
III	Lĩnh vực xây dựng chính quyền và công tác thanh niên: 04 TT		
1	Thủ tục thành lập nông thôn mới, tổ dân phố mới	Có	Có
2	Thủ tục thành lập tổ chức thanh niên xung phong	Có	Có
3	Thủ tục giải thể tổ chức thanh niên xung phong.	Có	Có
4	Thủ tục xác nhận phân hiệu thanh niên xung phong.	Có	Có
IV	Lĩnh vực Thi đua khen thưởng		
1	Thủ tục tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (năm công tác)	Có	Có
2	Thủ tục tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh (năm công tác)	Có	Có
3	Thủ tục tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh	Có	Có
4	Thủ tục tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc	Có	Có
5	Thủ tục tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo đợt hoặc thi đua theo chuyên đề	Có	Có
6	Thủ tục tặng Cờ thi đua Ủy ban nhân dân tỉnh (thi đua chuyên đề)	Có	Có
7	Thủ tục tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thành tích đối ngoại	Có	Có
8	Thủ tục tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thành tích đợt xuất	Có	Có
V	Lĩnh vực Văn thư – Lưu trữ		
1	Thủ tục cấp bản sao và chứng thực lưu trữ	Có	Có
2	Thủ tục cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề lưu trữ.	Có	Có
VI	Lĩnh vực tôn giáo		
1	Thủ tục chấp thuận việc mở lớp bồi dưỡng những người chuyên hoạt động tôn giáo	Có	Có
2	Thủ tục đăng ký người được phong chức, phong phẩm, bổ nhiệm, bầu cử, suy cử theo quy định tại khoản 2, Điều 19 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP.	Có	Có

3	Thủ tục thông báo cách chức, bãi nhiệm chức sắc trong tôn giáo thuộc trường hợp quy định tại khoản 2, Điều 19, Nghị định số 92/2012/NĐ-CP.	Có	Có
4	Thủ tục đăng ký chuyển chuyên nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành vi phạm pháp luật về tôn giáo.	Có	Có

5. SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH:

STT	Tên thủ tục hành chính	Thực hiện tiếp nhận	Thực hiện trả kết quả
I	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH - SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH THAM MƯU ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIẢI QUYẾT		
A	LĨNH VỰC VĂN HÓA		
1	Cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật	Có	Có
2	Cấp giấy phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng	Có	Có
3	Cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc	Có	Có
4	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	Có	Có
5	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	Có	Có
6	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	Có	Có
7	Công nhận lại “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”	Có	Có
8	Thủ tục cấp phép Lễ hội	Có	Có
B	LĨNH VỰC DI SẢN VĂN HÓA		
9	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập	Có	Có
10	Thủ tục cấp giấy phép khai quật khẩn cấp	Có	Có
C	LĨNH VỰC GIA ĐÌNH		
11	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình	Có	Có
12	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình	Có	Có
13	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình	Có	Có
14	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	Có	Có
15	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	Có	Có
16	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	Có	Có
D	LĨNH VỰC THỂ DỤC THỂ THAO		

17	Đăng cai tổ chức Giải thi đấu vô địch từng môn thể thao của tỉnh	Có	Có
II	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH		
A	LĨNH VỰC VĂN HÓA		
1	Cấp giấy phép phổ biến phim (- Phim tài liệu, phim khoa học, phim hoạt hình do cơ sở điện ảnh thuộc địa phương sản xuất hoặc nhập khẩu; - Cấp giấy phép phổ biến phim truyện khi năm trước liền kề, các cơ sở điện ảnh thuộc địa phương đáp ứng các điều kiện: + Sản xuất ít nhất 10 phim truyện nhựa được phép phổ biến; + Nhập khẩu ít nhất 40 phim truyện nhựa được phép phổ biến)	Có	Có
2	Cấp giấy phép phổ biến phim có sử dụng hiệu ứng đặc biệt tác động đến người xem phim (do các cơ sở điện ảnh thuộc địa phương sản xuất hoặc nhập khẩu)	Có	Có
3	Tiếp nhận thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật	Có	Có
4	Cấp giấy phép sao chép tác phẩm mỹ thuật về danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc, lãnh tụ	Có	Có
5	Cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam	Có	Có
6	Cấp giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước triển lãm	Có	Có
7	Tiếp nhận hồ sơ đăng ký tổ chức thi, liên hoan tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam	Có	Có
8	Tiếp nhận thông báo đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài dự thi, liên hoan	Có	Có
9	Cấp giấy phép tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang cho các tổ chức thuộc địa phương	Có	Có
10	Cấp giấy phép cho phép tổ chức, cá nhân Việt Nam thuộc địa phương ra nước ngoài biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang	Có	Có
11	Cấp giấy phép cho đối tượng thuộc địa phương mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang tại địa phương	Có	Có
12	Cấp giấy phép tổ chức thi người đẹp, người mẫu trong phạm vi địa phương	Có	Có
13	Cấp giấy phép phê duyệt nội dung bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu cho các tổ chức thuộc địa phương	Có	Có
14	Cấp nhãn kiểm soát bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu cho các tổ chức thuộc địa phương	Có	Có

15	Thông báo tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang	Có	Có
16	Cấp giấy phép kinh doanh vũ trường	Có	Có
17	Tiếp nhận hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng-rôn	Có	Có
18	Tiếp nhận thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo	Có	Có
19	Cấp phép nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh	Có	Có
20	Giám định văn hóa phẩm xuất khẩu không nhằm mục đích kinh doanh của cá nhân, tổ chức ở địa phương	Có	Có
21	Thủ tục phê duyệt nội dung tác phẩm tạo hình, mỹ thuật ứng dụng, tác phẩm nhiếp ảnh nhập khẩu	Có	Có
22	Thủ tục phê duyệt nội dung tác phẩm điện ảnh nhập khẩu	Có	Có
23	Thủ tục xác nhận danh mục sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi giải trí nhập khẩu	Có	Có
24	Đăng ký hoạt động thư viện tư nhân có vốn sách ban đầu từ 20.000 bản trở lên	Có	Có
25	Thủ tục cho phép tổ chức triển khai sử dụng vũ khí quân dụng, súng săn, vũ khí thể thao, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ còn tính năng, tác dụng được sử dụng làm đạo cụ	Có	Có
B LĨNH VỰC DI SẢN VĂN HÓA			
26	Đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia	Có	Có
27	Cấp phép cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu sưu tầm di sản văn hóa phi vật thể tại địa phương	Có	Có
28	Xác nhận đủ điều kiện cấp giấy phép hoạt động đối với bảo tàng ngoài công lập	Có	Có
29	Cấp chứng chỉ hành nghề mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia	Có	Có
30	Công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng cấp tỉnh, ban hoặc trung tâm quản lý di tích	Có	Có
31	Công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng ngoài công lập, tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc đang quản lý hợp pháp hiện vật	Có	Có
32	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động giám định cổ vật	Có	Có
33	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động giám định cổ vật	Có	Có
C LĨNH VỰC GIA ĐÌNH			
34	Cấp Giấy chứng nhận nghiệp vụ về chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	Có	Có
35	Cấp Giấy chứng nhận nghiệp vụ tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	Có	Có

36	Cấp Thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	Có	Có
37	Cấp lại Thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	Có	Có
38	Cấp Thẻ nhân viên tư vấn phòng, chống bạo lực gia đình	Có	Có
39	Cấp lại Thẻ nhân viên tư vấn phòng, chống bạo lực gia đình	Có	Có
D	LĨNH VỰC DU LỊCH		
40	Cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam	Có	Có
41	Sửa đổi, bổ sung giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam	Có	Có
42	Cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam trong các trường hợp: a) Thay đổi tên gọi hoặc thay đổi nơi đăng ký thành lập của doanh nghiệp du lịch nước ngoài từ một nước sang một nước khác; b) Thay đổi địa điểm đặt trụ sở của văn phòng đại diện đến một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác; c) Thay đổi nội dung hoạt động của doanh nghiệp du lịch nước ngoài d) Thay đổi địa điểm của doanh nghiệp du lịch nước ngoài trong phạm vi nước nơi doanh nghiệp thành lập	Có	Có
43	Cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp giấy phép thành lập văn phòng đại diện bị mất, bị rách nát hoặc bị tiêu hủy	Có	Có
44	Gia hạn giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam	Có	Có
45	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế	Có	Có
46	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	Có	Có
47	Đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch	Có	Có
48	Cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch	Có	Có
49	Cấp giấy chứng nhận thuyết minh viên du lịch	Có	Có
50	Cấp biển hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống du lịch	Có	Có
51	Cấp biển hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm du lịch	Có	Có
52	Cấp lại biển hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống du lịch và cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm du lịch	Có	Có
53	Xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1 sao, 2 sao cho khách sạn, làng du lịch	Có	Có
54	Thẩm định lại, xếp hạng lại hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1 sao, 2 sao cho khách sạn, làng du lịch	Có	Có
55	Xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng đạt tiêu chuẩn kinh doanh lưu trú du lịch cho biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, bãi	Có	Có

	duyet hoặc phải cấp giấy chứng nhận đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao		
3	Thủ tục giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án không phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt; dự án không phải cấp giấy chứng nhận đầu tư; trường hợp không phải lập dự án đầu tư xây dựng công trình mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.	Có	Có
4	Thủ tục thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự nguyện trả lại đất đối với trường hợp thu hồi đất của tổ chức, cơ sở tôn giáo, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.	Có	Có
5	Thủ tục thu hồi đất ở trong khu vực bị ô nhiễm môi trường có nguy cơ đe dọa tính mạng con người; đất ở có nguy cơ sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính mạng con người đối với trường hợp thu hồi đất ở thuộc dự án nhà ở của tổ chức kinh tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.	Có	Có
6	Thủ tục đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu.	Có	Có
7	Thủ tục đăng ký đất đai đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý.	Có	Có
8	Thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.	Có	Có
9	Thủ tục xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.	Có	Có
10	Thủ tục đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính;	Có	Có

	thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận		
11	Thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức (trừ doanh nghiệp); thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của nhóm người sử dụng đất	Có	Có
12	Thủ tục đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất.	Có	Có
13	Thủ tục đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thừa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thừa đất liền kề.	Có	Có
14	Thủ tục gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế.	Có	Có
15	Thủ tục tách thửa hoặc hợp thửa đất	Có	Có
16	Thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.	Có	Có
17	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất.	Có	Có
18	Thủ tục đính chính Giấy chứng nhận đã cấp.	Có	Có
19	Thủ tục thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện.	Có	Có

7. BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP

STT	Tên Thủ tục hành chính	Thực hiện tiếp nhận	Thực hiện trả Kết quả
1	Quyết định chủ trương đầu tư của UBND tỉnh (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận, đăng ký đầu tư).	Có	Có
2	Quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư).	Có	Có

3	Điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ, UBND cấp tỉnh (đối với dự án đầu tư không thuộc diện cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư).	Có	Có
4	Cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư.	Có	Có
5	Cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư.	Có	Có
6	Điều chỉnh tên dự án đầu tư, tên và địa chỉ nhà đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	Có	Có
7	Điều chỉnh nội dung dự án đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với trường hợp không điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư)	Có	Có
8	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh.	Có	Có
9	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ.	Có	Có
10	Chuyên nhượng dự án đầu tư	Có	Có
11	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế.	Có	Có
12	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài.	Có	Có
13	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Có	Có
14	Hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	Có	Có
15	Nộp lại chứng nhận đăng ký đầu tư	Có	Có
16	Giãn tiến độ đầu tư	Có	Có
17	Tạm ngừng hoạt động của dự án đầu tư	Có	Có
18	Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư	Có	Có
19	Đổi giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho dự án hoạt động theo giấy phép đầu tư, giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương	Có	Có
20	Cung cấp thông tin về dự án đầu tư	Có	Có
21	Bảo đảm đầu tư trong trường hợp không được tiếp tục áp dụng ưu đãi đầu tư.	Có	Có
22	Quyết định chủ trương đầu tư của Ban Quản lý các khu công nghiệp.	Có	Có
23	Điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Ban Quản lý các khu công nghiệp.	Có	Có

8. SỞ Y TẾ

STT	Tên Thủ tục hành chính	Thực hiện tiếp nhận	Thực hiện trả Kết quả
I	Lĩnh vực về hoạt động kinh doanh dược liệu		
1	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc cho cơ sở bán buôn dược liệu	Có	Có
2	Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc cho cơ sở bán buôn dược liệu.	Có	Có
3	Bổ sung phạm vi kinh doanh trong giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc cho cơ sở bán buôn dược liệu.	Có	Có
4	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc cho cơ sở bán lẻ dược liệu	Có	Có
5	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc cho cơ sở bán lẻ dược liệu.	Có	Có
6	Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc cho cơ sở bán lẻ dược liệu	Có	Có
7	Bổ sung phạm vi kinh doanh trong giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc cho cơ sở bán lẻ dược liệu.	Có	Có
8	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc cho cơ sở bán lẻ dược liệu.	Có	Có
II	Lĩnh vực về điều kiện sản xuất mỹ phẩm:		
1	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	Có	Có
2	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	Có	Có
3	Thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	Có	Có

9. SỞ XÂY DỰNG

STT	Tên Thủ tục hành chính	Thực hiện tiếp nhận	Thực hiện trả Kết quả
I	Lĩnh vực nhà ở		
1.	Thủ tục thuê nhà ở công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp tỉnh.	Có	Không
II	Lĩnh vực hoạt động xây dựng		
1.	Thủ tục Cấp/cấp lại/điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III đối với: tổ chức khảo sát xây dựng; tổ chức lập quy hoạch xây dựng; tổ chức thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng; tổ chức lập, kiểm tra dự án đầu tư xây dựng; tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng; tổ chức thi công	Có	Không

	xây dựng công trình; tổ chức giám sát thi công xây dựng; tổ chức kiểm định xây dựng; tổ chức quản lý, thẩm tra chi phí đầu tư đầu tư xây dựng.		
2	Thủ tục Đăng tải/ thay đổi, bổ sung thông tin năng lực của tổ chức (chỉ áp dụng cho tổ chức không thuộc đối tượng cấp chứng chỉ năng lực)	Có	Không

10. SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

STT	Tên Thủ tục hành chính	Thực hiện tiếp nhận	Thực hiện trả Kết quả
I.	Lĩnh vực Thông tin - Báo chí - Xuất bản		
1	Thủ tục cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh cho các cơ quan, tổ chức, trên địa bàn tỉnh.	Có	Có
2	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm	Có	Có
3	Thủ tục cấp giấy phép in gia công xuất bản phẩm cho nước ngoài	Có	Có
4	Thủ tục cấp giấy phép tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm	Có	Có
5	Thủ tục cấp giấy phép xuất bản bản tin	Có	Có
6	Thủ tục cấp phép hoạt động chương trình thu, phát tín hiệu truyền hình trực tiếp từ vệ tinh	Có	Có
7	Thủ tục cấp giấy phép tổ chức họp báo	Có	Có
8	Thủ tục cấp giấy phép về quyền tác giả, quyền liên quan cho tổ chức trên địa bàn tỉnh (thuộc lĩnh vực Báo chí, Xuất bản).	Có	Có
9	Thủ tục cấp giấy phép cung cấp thông tin, thiết lập trang tin điện tử trên Internet cho cơ, quan, tổ chức, doanh nghiệp.	Có	Có
10	Thủ tục thẩm định hồ sơ đề nghị Bộ Thông tin và Truyền thông cấp thẻ nhà báo cho các cơ quan báo chí trong tỉnh.	Có	Có
11	Thủ tục cấp giấy phép trưng bày tủ thông tin	Có	Có
12	Thủ tục cấp phép tổ chức hoạt động liên quan đến thông tin báo chí của cơ quan, tổ chức nước ngoài	Có	Có
13	Thủ tục cho phép thành lập và hoạt động của cơ quan đại diện, phóng viên thường trú ở trong nước của các cơ quan báo chí	Có	Có

14	Thủ tục cấp giấy xác nhận in vàng mã	Có	Có
15	Thủ tục cấp giấy phép in gia công sản phẩm không phải là xuất bản phẩm cho nước ngoài đối với cơ sở in của cơ quan, tổ chức, cá nhân địa phương	Có	Có
16	Thủ tục cấp phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh cho các cá nhân, tổ chức	Có	Có
17	Thủ tục cấp giấy phép in đối với sản phẩm báo chí, tem chống giả cho cơ sở in của địa phương	Có	Có
18	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký sử dụng máy photocopy màu	Có	Có
II. Lĩnh vực Bưu chính - Chuyển phát			
1	Xác nhận thông báo kinh doanh dịch vụ chuyển phát (trong phạm vi nội tỉnh)	Có	Có
2	Thủ tục cấp giấy phép cung ứng dịch vụ chuyển phát thư (trong phạm vi nội tỉnh)	Có	Có

11. SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

STT	Tên thủ tục hành chính	Thực hiện tiếp nhận	Thực hiện trả kết quả
I. Lĩnh vực lâm nghiệp			
1	Miễn, giảm tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng (đối với tổ chức, cá nhân sử dụng DVMTR nằm trong phạm vi một tỉnh)	Có	Có
2	Chấp thuận phương án nộp tiền trồng rừng thay thế về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng của tỉnh	Có	Có
3	Cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng giữa 3 loại rừng đối với những khu rừng do UBND cấp tỉnh xác lập	Có	Có
4	Cho phép trồng cao su trên đất rừng tự nhiên, rừng trồng bằng vốn ngân sách, vốn viện trợ không hoàn lại đối với tổ chức	Có	Có
5	Cấp giấy phép khai thác động vật rừng thông thường từ tự nhiên vì mục đích thương mại trên các lâm phận của các chủ rừng thuộc địa phương quản lý	Có	Có
6	Cấp giấy phép khai thác động vật rừng thông thường từ tự nhiên không vì mục đích thương mại trên các lâm phận của các chủ rừng thuộc địa phương quản lý	Có	Có
7	Thẩm định, phê duyệt điều chỉnh tăng diện tích đối với khu rừng đặc dụng do Thủ tướng Chính	Có	Có

	phủ thành lập thuộc địa phương quản lý		
8	Thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư vùng đệm đối với khu rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý	Có	Có
9	Thẩm định, phê duyệt cho Ban quản lý khu rừng đặc dụng cho tổ chức, cá nhân thuê môi trường rừng để kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái lập dự án du lịch sinh thái đối với khu rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý	Có	Có
10	Thẩm định, phê duyệt cho Ban quản lý khu rừng đặc dụng tự tổ chức hoặc liên kết với tổ chức, cá nhân khác để kinh doanh dịch vụ nghỉ dưỡng, du lịch sinh thái, vui chơi giải trí lập dự án du lịch sinh thái đối với khu rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý	Có	Có
11	Thẩm định, phê duyệt cho Ban quản lý khu rừng đặc dụng lập, tổ chức thực hiện hoặc liên kết với các đối tác đầu tư để thực hiện các phương án chi trả dịch vụ môi trường rừng đối với khu rừng thuộc địa phương quản lý	Có	Có
12	Thẩm định, phê duyệt điều chỉnh tăng diện tích đối với khu rừng đặc dụng do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập thuộc địa phương quản lý	Có	Có
13	Thẩm định, phê duyệt Quy hoạch khu rừng đặc dụng do địa phương quản lý	Có	Có
14	Thẩm định, phê duyệt đề án thành lập Trung tâm cứu hộ, bảo tồn và phát triển sinh vật (đối với khu rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý)	Có	Có
15	Thẩm định, phê duyệt báo cáo xác định vùng đệm khu rừng đặc dụng và khu bảo tồn biển thuộc địa phương quản lý	Có	Có
16	Thu hồi rừng của tổ chức được Nhà nước giao rừng không thu tiền sử dụng rừng hoặc được giao rừng có thu tiền sử dụng rừng mà tiền đó có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước hoặc được thuê rừng trả tiền thuê hàng năm nay chuyển đi nơi khác, đề nghị giảm diện tích rừng hoặc không có nhu cầu sử dụng rừng; chủ rừng tự nguyện trả lại rừng thuộc thẩm quyền UBND cấp tỉnh (chủ rừng là tổ chức trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài)	Có	Có
17	Giao rừng cho tổ chức	Có	Có
18	Cho thuê rừng cho tổ chức	Có	Có
19	Thẩm định, phê duyệt điều chỉnh các phân khu chức năng không làm thay đổi diện tích đối với	Có	Có

	khu rừng đặc dụng do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập thuộc địa phương quản lý		
20	Thẩm định, phê duyệt điều chỉnh các phân khu chức năng không làm thay đổi diện tích khu rừng đặc dụng đối với khu rừng đặc dụng do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập thuộc địa phương quản lý	Có	Có
21	Thẩm định, phê duyệt điều chỉnh giảm diện tích đối với khu rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý	Có	Có
22	Cấp phép khai thác tận dụng gỗ trên đất rừng tự nhiên, rừng trồng bằng vốn ngân sách hoặc vốn viện trợ chuyển sang trồng cao su của tổ chức	Có	Có
23	Thẩm định, phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững của tổ chức	Có	Có
24	Phê duyệt hồ sơ thiết kế chặt nuôi dưỡng đối với khu rừng đặc dụng do tỉnh quản lý	Có	Có
25	Thẩm định và phê duyệt dự án lâm sinh (đối với đơn vị, tổ chức thuộc tỉnh quản lý)	Có	Có
26	Thẩm định và phê duyệt hồ sơ cải tạo rừng (đối với tổ chức khác và hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn)	Có	Có
27	Cấp phép khai thác chính gỗ rừng tự nhiên	Có	Có
28	Cấp phép khai thác chính, tận dụng, tận thu gỗ rừng trồng trong rừng phòng hộ của tổ chức	Có	Có
29	Cấp phép khai thác, tận dụng, tận thu các loại lâm sản ngoài gỗ không thuộc loài nguy cấp, quý, hiếm, loài được ưu tiên bảo vệ theo quy định của pháp luật trong rừng phòng hộ của tổ chức	Có	Có
30	Cấp phép khai thác, tận dụng, tận thu các loại lâm sản ngoài gỗ không thuộc loài nguy cấp, quý, hiếm, loài được ưu tiên bảo vệ theo quy định của pháp luật trong rừng đặc dụng	Có	Có
31	Cấp phép khai thác, tận dụng, tận thu các loại lâm sản ngoài gỗ thuộc loài nguy cấp, quý, hiếm và loài được ưu tiên bảo vệ theo quy định của pháp luật trong rừng sản xuất, rừng phòng hộ	Có	Có
32	Cấp chứng nhận nguồn gốc lô cây con	Có	Có
33	Cấp chứng nhận nguồn gốc lô giống	Có	Có
34	Công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp (Gồm công nhận: cây trội; lâm phần tuyển chọn; rừng giống chuyển hóa; rừng giống; vườn cây đầu dòng)	Có	Có
35	Cấp giấy chứng nhận đăng ký trại nuôi sinh sản, trại nuôi sinh trưởng, cơ sở trồng cấy nhân tạo các loài động vật, thực vật hoang dã, nguy cấp, quý,	Có	Có

	hiếm theo quy định của pháp luật Việt Nam và các Phụ lục II, III của Công ước CITES		
36	Cấp giấy chứng nhận trại nuôi gấu	Có	Có
37	Giao nộp gấu cho nhà nước	Có	Có
II. Lĩnh vực Chăn nuôi thú y			
1	Cấp, gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y thuộc thẩm quyền cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh	Có	Không
2	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; có thay đổi thông tin liên quan đến cá nhân đã được cấp Chứng chỉ hành nghề thú y)	Có	Không
3	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y	Có	Không
4	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	Có	Không
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	Có	Không
6	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc thú y	Có	Không
7	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn	Có	Không
8	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật thủy sản (đối với cơ sở nuôi trồng thủy sản, cơ sở sản xuất thủy sản giống)	Có	Không
9	Cấp giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trên cạn và thủy sản) đối với cơ sở phải đánh giá lại	Có	Không
10	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn	Có	Không
11	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở toàn dịch bệnh động vật thủy sản	Có	Không
12	Cấp đổi Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trên cạn hoặc dưới nước)	Có	Không
13	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn đối với cơ sở có nhu cầu bổ sung nội dung chứng nhận	Có	Không
14	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật thủy sản đối với cơ sở có nhu cầu bổ sung nội dung chứng nhận	Có	Không
15	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trên cạn và thủy sản) đối với cơ sở có Giấy chứng nhận hết hiệu lực do xảy ra bệnh hoặc phát hiện mầm bệnh tại cơ sở đã được chứng nhận an toàn hoặc do không thực hiện giám sát, lấy mẫu	Có	Không

	đúng, đủ số lượng trong quá trình duy trì điều kiện cơ sở sau khi được chứng nhận		
III. Lĩnh vực QLCL nông lâm sản và thủy sản			
01	Kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm.	Có	Có
02	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với trường hợp Giấy chứng nhận sắp hết hạn.	Có	Có
03	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với trường hợp giấy chứng nhận bị mất, hỏng, thất lạc hoặc có sự thay đổi, bổ sung thông tin trên Giấy chứng nhận an toàn thực phẩm.	Có	Có

12. SỞ TƯ PHÁP

STT	Tên thủ tục hành chính	Thực hiện tiếp nhận	Thực hiện trả kết quả
I	LĨNH VỰC LUẬT SƯ		
1	Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	Có	Có
2	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	Có	Có
3	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên	Không	Có
4	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh	Không	Có
5	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư	Có	Có
6	Chấm dứt hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	Có	Có
7	Đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân	Có	Có
8	Đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	Có	Có
9	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	Có	Có
10	Hợp nhất công ty luật	Có	Không
11	Sáp nhập công ty luật	Có	Không
12	Chuyển đổi công ty luật trách nhiệm hữu hạn và công ty luật hợp danh	Có	Không
13	Chuyển đổi văn phòng luật sư thành công ty luật	Có	Không
14	Thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề	Có	Có

	luật sư, chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư		
15	Phê duyệt Đề án tổ chức Đại hội nhiệm kỳ, phương án xây dựng Ban chủ nhiệm, Hội đồng khen thưởng, kỷ luật nhiệm kỳ mới của Đoàn luật sư	Có	Có
16	Phê chuẩn kết quả Đại hội luật sư	Có	Có
17	Giải thể Đoàn luật sư	Có	Có
18	Đăng ký hoạt động của công ty luật Việt Nam chuyển đổi từ công ty luật nước ngoài	Có	Không
19	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam	Có	Không
20	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	Có	Không
II	LĨNH VỰC TƯ VẤN PHÁP LUẬT		
1	Đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật	Có	Không
2	Đăng ký hoạt động cho chi nhánh của Trung tâm tư vấn pháp luật	Có	Không
3	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật, chi nhánh	Có	Không
4	Chấm dứt hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật trong trường hợp theo quyết định của tổ chức chủ quản	Có	Không
5	Cấp thẻ tư vấn viên pháp luật	Có	Có
6	Thu hồi thẻ tư vấn viên pháp luật	Có	Có
7	Cấp lại thẻ tư vấn viên pháp luật	Có	Có
III	LĨNH VỰC VỀ CÔNG CHỨNG		
1	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng	Có	Có
2	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng trường hợp người tập sự thay đổi nơi tập sự sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Có	Có
3	Tạm ngừng tập sự hành nghề công chứng	Có	Có
4	Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	Có	Có
5	Đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	Có	Có
6	Từ chối hướng dẫn tập sự (trường hợp tổ chức hành nghề công chứng không có công chứng viên khác đủ điều kiện hướng dẫn tập sự)	Có	Có
7	Thay đổi công chứng viên hướng dẫn tập sự	Có	Có
8	Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ công chứng viên	Có	Có
9	Cấp lại Thẻ công chứng viên	Có	Có
10	Xóa đăng ký hành nghề của công chứng viên	Có	Không
11	Thành lập Văn phòng công chứng	Có	Không
12	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng	Không	Có
13	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng	Có	Có
14	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng	Có	Có

	công chứng nhận sáp nhập		
15	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng được chuyển nhượng	Có	Có
16	Chuyển đổi Văn phòng công chứng do một công chứng viên thành lập	Có	Có
17	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng được chuyển đổi từ Văn phòng công chứng do một công chứng viên thành lập	Có	Có
IV	LĨNH VỰC GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP		
1	Cấp phép thành lập văn phòng giám định tư pháp	Có	Có
2	Đăng ký hoạt động văn phòng giám định tư pháp	Có	Không
3	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp	Có	Không
4	Thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định của Văn phòng giám định tư pháp	Có	Không
5	Chuyển đổi loại hình Văn phòng giám định tư pháp	Có	Không
6	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở, người đại diện theo pháp luật của Văn phòng	Có	Có
7	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp Giấy đăng ký hoạt động bị hư hỏng hoặc bị mất	Có	Có
V	LĨNH VỰC BÁN ĐẤU GIÁ TÀI SẢN		
1	Thủ tục đăng ký danh sách đấu giá viên	Có	Có
VI	LĨNH VỰC TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI		
1	Đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài		
2	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm Trọng tài	Không	Có
3	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài	Không	Có
4	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài	Không	Có
5	Thông báo về việc thành lập Văn phòng đại diện của Tổ chức Trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Không	Có
6	Thông báo thay đổi Trưởng Văn phòng đại diện, địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Không	Có
7	Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Có	Có
8	Thông báo về việc thành lập Chi nhánh/Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài tại nước ngoài	Có	Có
9	Thông báo về việc thành lập Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài	Có	Có

10	Thông báo về việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở, Trường Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài	Có	Có
11	Thông báo thay đổi danh sách trọng tài viên	Có	Có
12	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Có	Có
VII	LĨNH VỰC QUẢN TÀI VIÊN VÀ HÀNH NGHỀ QUẢN LÝ, THANH LÝ TÀI SẢN		
1	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân	Có	Không
2	Chấm dứt hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân	Có	Không
3	Thông báo việc thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Có	Có
4	Thay đổi thành viên hợp danh của công ty hợp danh quản lý, thanh lý tài sản	Có	Có
5	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Có	Có
6	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của Quản tài viên	Có	Có
7	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Có	Có
8	Hủy bỏ việc tạm đình chỉ hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với Quản tài viên	Có	Có
9	Hủy bỏ việc tạm đình chỉ hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Có	Có
VIII	Lĩnh vực hộ tịch		
1	Cấp trích lục bản sao từ sổ hộ tịch	Có	Có
IX	Lĩnh vực Quốc tịch		
1	Cấp giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam	Có	Có
2	Cấp giấy xác nhận là người gốc Việt Nam	Có	Có
X	Lý lịch Tư pháp		
1	Cấp phiếu lý lịch tư pháp số 1	Có	Có
2	Cấp phiếu lý lịch tư pháp số 2	Có	Có
XI	Trợ giúp pháp lý		
1	Thủ tục đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý của các tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật	Có	Có
2	Thủ tục thay đổi Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý của các tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật	Có	Có
3	Thủ tục thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý	Có	Có
4	Thủ tục khiếu nại về từ chối thụ lý vụ việc trợ giúp pháp lý; không thực hiện trợ giúp pháp lý; thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý	Có	Có
5	Thủ tục thu hồi thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý	Có	Có

13. SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

STT	Tên thủ tục hành chính	Thực hiện tiếp nhận	Thực hiện trả kết quả
I	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội:		
1	Cấp giấy phép hoạt động cơ sở chăm sóc người khuyết tật; cơ sở chăm sóc người cao tuổi thuộc cấp tỉnh quản lý	Có	Có
2	Cấp lại, điều chỉnh giấy phép cơ sở chăm sóc người khuyết tật; cơ sở chăm sóc người cao tuổi do cấp tỉnh quản lý	Có	Có
3	Quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật.	Có	Có
4	Gia hạn quyết định công nhận cơ sở sản xuất kinh doanh có từ 30% lao động trở lên là người khuyết tật	Có	Có
II	Lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội:		
1	Đưa người nghiện ma túy, người bán dâm tự nguyện vào cai nghiện, chữa trị, phục hồi tại trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội.	Không	Có
2	Chế độ thăm gặp đối với học viên tại Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội.	Không	Có
3	Thủ tục nghỉ chịu tang của học viên tại Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội.	Không	Có

14. SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

TT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Thực hiện tiếp nhận	Thực hiện trả kết quả
A. LĨNH VỰC ĐĂNG KÝ KINH DOANH			
I. ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN			
1	Thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân	Không	Có
2	Thủ tục đăng ký chuyển đổi doanh nghiệp tư nhân thành công ty TNHH một thành viên	Không	Có
3	Thủ tục đăng ký chuyển đổi doanh nghiệp tư nhân thành công ty TNHH hai thành viên	Không	Có
4	Thủ tục đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính	Không	Có
5	Thủ tục đăng ký thay đổi tên doanh nghiệp	Không	Có
6	Thủ tục đăng ký thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân trong trường hợp bán, tặng cho doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp chết, mất tích	Không	Có
7	Thủ tục đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo lập địa điểm kinh doanh	Không	Có
8	Thủ tục đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động	Không	Có

TT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Thực hiện tiếp nhận	Thực hiện trả kết quả
	chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh		
9	Thủ tục thông báo bổ sung, thay đổi ngành, nghề kinh doanh	Không	Có
10	Thủ tục thông báo thay đổi vốn đầu tư của doanh nghiệp tư nhân	Không	Có
11	Thủ tục đăng ký tạm ngừng kinh doanh/quay trở lại hoạt động trước thời hạn của doanh nghiệp/chi nhánh/văn phòng đại diện	Có	Có
12	Thủ tục đăng ký giải thể doanh nghiệp	Có	Có
13	Thủ tục đăng ký chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	Có	Có
II. ĐỐI VỚI CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN			
14	Thủ tục đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên do cá nhân làm chủ sở hữu.	Không	Có
15	Thủ tục đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên do <i>Tổ chức</i> làm chủ sở hữu.	Không	Có
16	Thủ tục đăng ký chia công ty TNHH 01 thành viên	Không	Có
17	Thủ tục đăng ký tách công ty TNHH 01 thành viên	Không	Có
18	Thủ tục đăng ký hợp nhất công ty TNHH 01 thành viên	Không	Có
19	Thủ tục đăng ký sáp nhập công ty TNHH 01 thành viên	Không	Có
20	Thủ tục đăng ký chuyển đổi công ty TNHH một thành viên thành công ty TNHH hai thành viên	Không	Có
21	Thủ tục đăng ký chuyển đổi công ty TNHH một thành viên thành công ty cổ phần	Không	Có
22	Thủ tục đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính	Không	Có
23	Thủ tục đăng ký thay đổi tên doanh nghiệp	Không	Có
24	Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật công ty	Không	Có
25	Thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ công ty	Không	Có
26	Thủ tục đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty chuyển nhượng toàn bộ vốn điều lệ cho một cá nhân hoặc một tổ chức	Không	Có
27	Thủ tục đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty TNHH một thành viên do thừa kế (một người thừa kế)	Không	Có
28	Thủ tục đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty TNHH một thành viên do thừa kế (<i>có nhiều hơn một cá nhân hoặc nhiều hơn một tổ chức được thừa kế phần vốn của chủ sở hữu công ty TNHH một thành viên, công ty đăng ký chuyển đổi sang loại hình công ty TNHH hai thành viên trở lên</i>)	Không	Có
29	Thủ tục đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty TNHH 01 thành viên do tặng cho toàn bộ phần vốn góp	Không	Có
30	Thủ tục đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại	Không	Có

TT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Thực hiện tiếp nhận	Thực hiện trả kết quả
	diện, thông báo lập địa điểm kinh doanh		
31	Thủ tục đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	Không	Có
32	Thủ tục thông báo bổ sung, thay đổi ngành nghề kinh doanh	Không	Có
33	Thủ tục đăng ký tạm ngừng kinh doanh/quay trở lại hoạt động trước thời hạn của doanh nghiệp/chi nhánh/văn phòng đại diện	Có	Có
34	Thủ tục đăng ký giải thể doanh nghiệp	Có	Có
35	Thủ tục đăng ký chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	Có	Có
III. ĐỐI VỚI CÔNG TY TNHH HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN			
36	Thủ tục đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên	Không	Có
37	Thủ tục đăng ký chia công ty TNHH 02 thành viên	Không	Có
38	Thủ tục đăng ký tách công ty TNHH 02 thành viên	Không	Có
39	Thủ tục đăng ký hợp nhất công ty TNHH hai thành viên	Không	Có
40	Thủ tục đăng ký sáp nhập công ty TNHH hai thành viên	Không	Có
41	Thủ tục đăng ký chuyển đổi công ty TNHH hai thành viên thành công ty TNHH một thành viên	Không	Có
42	Thủ tục đăng ký chuyển đổi công ty TNHH hai thành viên thành công ty cổ phần	Không	Có
43	Thủ tục đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính	Không	Có
44	Thủ tục đăng ký thay đổi tên doanh nghiệp	Không	Có
45	Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật công ty	Không	Có
46	Thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ	Không	Có
47	Thủ tục đăng ký tiếp nhận thành viên mới	Không	Có
48	Thủ tục đăng ký thành viên do chuyển nhượng phần vốn góp	Không	Có
49	Thủ tục đăng ký thành viên do thừa kế phần vốn góp	Không	Có
50	Thủ tục đăng ký thành viên không thực hiện cam kết góp vốn	Không	Có
51	Thủ tục đăng ký thay đổi thành viên do tặng cho phần vốn góp	Không	Có
52	Thủ tục đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo lập địa điểm kinh doanh	Không	Có
53	Thủ tục đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	Không	Có
54	Thủ tục đăng ký bổ sung, thay đổi ngành nghề kinh doanh	Không	Có
55	Thủ tục đăng ký tạm ngừng kinh doanh/quay trở lại hoạt động trước thời hạn của doanh nghiệp/chi nhánh/văn phòng đại diện	Có	Có

TT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Thực hiện tiếp nhận	Thực hiện trả kết quả
56	Thủ tục đăng ký giải thể doanh nghiệp	Có	Có
57	Thủ tục đăng ký chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	Có	Có
IV. ĐỐI VỚI CÔNG TY CỔ PHẦN			
58	Thủ tục đăng ký thành lập công ty cổ phần	Không	Có
59	Thủ tục đăng ký chia công ty cổ phần	Không	Có
60	Thủ tục đăng ký tách công ty cổ phần	Không	Có
61	Thủ tục đăng ký hợp nhất công ty cổ phần	Không	Có
62	Thủ tục đăng ký sáp nhập công ty cổ phần	Không	Có
63	Thủ tục đăng ký chuyển đổi công ty cổ phần thành công ty TNHH một thành viên	Không	Có
64	Thủ tục đăng ký chuyển đổi công ty cổ phần thành công ty TNHH hai thành viên	Không	Có
65	Thủ tục đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính	Không	Có
66	Thủ tục đăng ký thay đổi tên doanh nghiệp	Không	Có
67	Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật công ty	Không	Có
68	Thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ	Không	Có
69	Thủ tục đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo lập địa điểm kinh doanh	Không	Có
70	Thủ tục đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	Không	Có
71	Thủ tục thông báo bổ sung, thay đổi ngành, nghề kinh doanh	Không	Có
72	Thủ tục thông báo thay đổi thông tin cổ đông sáng lập do cổ đông sáng lập chưa thanh toán hoặc chỉ thanh toán được một phần số cổ phần đã đăng ký mua	Không	Có
73	Thủ tục thông báo thay đổi thông tin cổ đông sáng lập do cổ đông sáng lập chuyển nhượng cổ phần	Không	Có
74	Thủ tục thông báo đăng ký thay đổi cổ đông sáng lập trong trường hợp tặng cho, thừa kế cổ phần	Không	Có
75	Thủ tục thông báo thay đổi cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài trong công ty cổ phần chưa niêm yết	Không	Có
76	Thủ tục đăng ký tạm ngừng kinh doanh/quay trở lại hoạt động trước thời hạn của doanh nghiệp/chi nhánh/văn phòng đại diện	Có	Có
77	Thủ tục đăng ký giải thể doanh nghiệp	Có	Có
78	Thủ tục đăng ký chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	Có	Có
V. ĐỐI VỚI CÔNG TY HỢP DANH			
79	Thủ tục đăng ký thành lập công ty hợp danh.	Không	Có
80	Thủ tục đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính	Không	Có

TT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Thực hiện tiếp nhận	Thực hiện trả kết quả
81	Thủ tục đăng ký thay đổi tên doanh nghiệp	Không	Có
82	Thủ tục thay đổi thành viên hợp danh	Không	Có
83	Thủ tục thay đổi thay đổi tỷ lệ vốn góp	Không	Có
84	Thủ tục thông báo bổ sung, thay đổi ngành, nghề kinh doanh	Không	Có
85	Thủ tục đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo lập địa điểm kinh doanh	Không	Có
86	Thủ tục đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	Không	Có
87	Thủ tục đăng ký tạm ngừng kinh doanh/quay trở lại hoạt động trước thời hạn của doanh nghiệp/chi nhánh/văn phòng đại diện	Có	Có
88	Thủ tục đăng ký giải thể doanh nghiệp	Có	Có
89	Thủ tục đăng ký chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	Có	Có
VI. THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ CẤP ĐỔI, CẤP LẠI, CẬP NHẬT, BỔ SUNG, HIỆU ĐÍNH THÔNG TIN GIẤY CHỨNG NHẬN VÀ THAY ĐỔI KHÁC			
90	Thông báo thay đổi thông tin người quản lý doanh nghiệp, thông tin cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài, thông báo cho thuê doanh nghiệp tư nhân, thông báo thay đổi thông tin người đại diện theo ủy quyền	Có	Có
91	Thủ tục cập nhật, bổ sung thông tin trong đăng ký doanh nghiệp, hồ sơ đăng ký doanh nghiệp	Không	Có
92	Thủ tục đề nghị cấp đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế	Không	Có
93	Thủ tục đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh	Không	Có
94	Thủ tục đề nghị hiệu đính thông tin trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh	Không	Có
95	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay thế cho nội dung đăng ký kinh doanh trong Giấy phép đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương (sau đây gọi chung là Giấy chứng nhận đầu tư) mà không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh	Không	Có

TT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Thực hiện tiếp nhận	Thực hiện trả kết quả
96	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh thay thế cho nội dung đăng ký hoạt động trong Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do cơ quan đăng ký đầu tư cấp mà không thay đổi nội dung đăng ký hoạt động	Không	Có
B. LĨNH VỰC ĐẦU TƯ CÁC THÀNH PHẦN KINH TẾ			
1	Quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	Có	Có
2	Quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	Có	Có
3	Quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	Có	Có
4	Điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh (đối với dự án đầu tư không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	Có	Có
5	Điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ (đối với dự án đầu tư không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	Có	Có
6	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư	Có	Có
7	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư	Có	Có
8	Điều chỉnh tên dự án đầu tư, tên và địa chỉ nhà đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Có	Có
9	Điều chỉnh nội dung dự án đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với trường hợp không điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư)	Có	Có
10	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh	Có	Có
11	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ	Có	Có
12	Chuyển nhượng dự án đầu tư	Có	Có
13	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế	Có	Có
14	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa	Có	Có

TT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Thực hiện tiếp nhận	Thực hiện trả kết quả
	án, trọng tài		
15	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Có	Có
16	Hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Có	Có
17	Nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư		
18	Giãn tiến độ đầu tư	Có	Có
19	Tạm ngừng hoạt động của dự án đầu tư	Có	Có
20	Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư	Có	Có
21	Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	Có	Có
22	Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	Có	Có
23	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho dự án hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương	Có	Có
24	Cung cấp thông tin về dự án đầu tư	Có	Có
25	Bảo đảm đầu tư trong trường hợp không được tiếp tục áp dụng ưu đãi đầu tư	Có	Có
26	Góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp vào tổ chức kinh tế của nhà đầu tư nước ngoài	Có	Có

15. SỞ CÔNG THƯƠNG

STT	Tên thủ tục hành chính	Thực hiện tiếp nhận	Trả kết quả
A	THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA		
I	Lĩnh vực công nghiệp tiêu dùng		
1	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	Có	Có
2	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	Có	Có
3	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	Có	Có
4	Cấp giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	Có	Có
5	Cấp lại giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	Có	Có
6	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	Có	Có
7	Cấp giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	Có	Có
8	Cấp lại giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	Có	Có
9	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép sản xuất rượu công	Có	Có

STT	Tên thủ tục hành chính	Thực hiện tiếp nhận	Trả kết quả
	ngiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)		
II	Lĩnh vực công nghiệp địa phương		
1	Cấp giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh	Có	Có
III	Lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp		
1	Đăng ký thực hiện hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp	Có	Có
IV	Lĩnh vực hóa chất		
1	Cấp giấy chứng nhận sản xuất hóa chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp	Có	Có
2	Cấp Giấy chứng nhận kinh doanh hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp	Có	Có
3	Cấp Giấy chứng nhận sản xuất đồng thời kinh doanh hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp	Có	Có
4	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận sản xuất hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp	Có	Có
5	Cấp Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận kinh doanh hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp	Có	Có
6	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận sản xuất đồng thời kinh doanh hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp	Có	Có
7	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp	Có	Có
8	Cấp lại Giấy chứng nhận kinh doanh hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp	Có	Có
9	Cấp lại Giấy chứng nhận sản xuất đồng thời kinh doanh hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp	Có	Có
10	Xác nhận khai báo hóa chất sản xuất	Có	Có
11	Xác nhận biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp	Có	Có
12	Cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vận chuyên hàng công nghiệp	Có	Có
13	Cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất	Có	Có

STT	Tên thủ tục hành chính	Thực hiện tiếp nhận	Trả kết quả
14	Cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất	Có	Có
V	Lĩnh vực điện		
1	Huấn luyện và cấp mới thẻ an toàn điện	Có	Có
2	Cấp lại thẻ an toàn điện	Có	Có
3	Huấn luyện và cấp sửa đổi, bổ sung thẻ an toàn điện	Có	Có
4	Cấp giấy phép hoạt động phát điện đối với các nhà máy điện có quy mô dưới 3 MW đặt tại địa phương	Có	Có
5	Cấp Giấy phép tư vấn đầu tư xây dựng đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35 kV, đăng ký kinh doanh tại địa phương;	Có	Có
6	Cấp Giấy phép tư vấn giám sát thi công đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35 kV, đăng ký kinh doanh tại địa phương	Có	Có
7	Cấp Giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương	Có	Có
8	Cấp Giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4 kV tại địa phương	Có	Có
9	Cấp thẻ Kiểm tra viên điện lực cho các đối tượng thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	Có	Có
10	Cấp thẻ Kiểm tra viên điện lực cho các đối tượng thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương trường hợp thẻ bị mất hoặc bị hỏng thẻ	Có	Có
VI	Lĩnh vực công nghiệp nặng		
1	Cấp Giấy xác nhận ưu đãi dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa	Có	Có
VII	Lĩnh vực an toàn thực phẩm		
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	Có	Có
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	Có	Có
3	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	Có	Có
4	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	Có	Có
5	Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Công Thương	Có	Có
6	Cấp lại Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	Có	Có

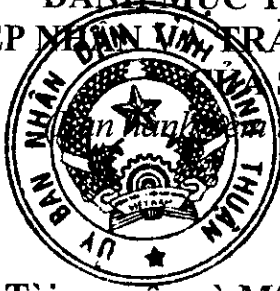
STT	Tên thủ tục hành chính	Thực hiện tiếp nhận	Trả kết quả
7	Kiểm tra và cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho tổ chức và cá nhân thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	Có	Có
VIII	Lĩnh vực năng lượng		
1	Điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh không theo chu kỳ (đối với điều chỉnh Hợp phần Quy hoạch chi tiết phát triển lưới điện trung và hạ áp sau các trạm 110kV)	Có	Có
IX	Lĩnh vực xúc tiến thương mại		
1	Đăng ký thực hiện khuyến mại theo hình thức mang tính may rủi trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Có	Có
2	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại theo hình thức mang tính may rủi trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Có	Có
3	Thông báo thực hiện khuyến mại	Có	Có
4	Xác nhận đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam	Có	Có
5	Xác nhận thay đổi, bổ sung nội dung đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam	Có	Có
X	Lĩnh vực quản lý cạnh tranh		
1	Xác nhận thông báo hoạt động bán hàng đa cấp	Có	Có
2	Xác nhận thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo	Có	Có
3	Đăng ký Hợp đồng theo mẫu và điều kiện giao dịch chung thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương	Có	Có
XI	Lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước		
1	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	Có	Có
2	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	Có	Có
3	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	Có	Có
4	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	Có	Có
5	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	Có	Có
6	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	Có	Có
7	Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	Có	Có
8	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	Có	Có
9	Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	Có	Có
10	Cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	Có	Có

STT	Tên thủ tục hành chính	Thực hiện tiếp nhận	Trả kết quả
11	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	Có	Có
12	Cấp lại Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	Có	Có
13	Cấp Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu	Có	Có
14	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu	Có	Có
15	Cấp lại Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu	Có	Có
16	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai	Có	Có
17	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai	Có	Có
18	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai	Có	Có
19	Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai	Có	Có
20	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào phương tiện vận tải	Có	Có
21	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào phương tiện vận tải	Có	Có
22	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào phương tiện vận tải	Có	Có
23	Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào phương tiện vận tải	Có	Có
24	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LPG	Có	Có
25	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LPG	Có	Có
26	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LPG	Có	Có
27	Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LPG	Có	Có
28	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LNG vào phương tiện vận tải	Có	Có
29	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LNG vào phương tiện vận tải	Có	Có
30	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LNG vào phương tiện vận tải	Có	Có
31	Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LNG vào phương tiện vận tải	Có	Có
32	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LNG	Có	Có
33	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LNG	Có	Có
34	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LNG	Có	Có
35	Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LNG	Có	Có
36	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp CNG vào phương tiện vận tải	Có	Có
37	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp CNG vào phương tiện vận tải	Có	Có
38	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp CNG vào phương tiện vận tải	Có	Có

STT	Tên thủ tục hành chính	Thực hiện tiếp nhận	Trả kết quả
39	Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp CNG vào phương tiện vận tải	Có	Có
40	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp CNG	Có	Có
41	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp CNG	Có	Có
42	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp CNG	Có	Có
43	Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp CNG	Có	Có
44	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG	Có	Có
45	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG	Có	Có
46	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG	Có	Có
47	Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG	Có	Có
48	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG	Có	Có
49	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG	Có	Có
50	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG	Có	Có
51	Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG	Có	Có
52	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng cho cửa hàng bán LPG chai	Có	Có
53	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng cho cửa hàng bán LPG chai	Có	Có
54	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng cho cửa hàng bán LPG chai	Có	Có
55	Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng cho cửa hàng bán LPG chai	Có	Có
XII	Lĩnh vực xuất nhập khẩu.	Có	Có
1	Xác nhận Bản cam kết của thương nhân nhập khẩu thép để trực tiếp phục vụ sản xuất, gia công.	Có	Có
XIII	Lĩnh vực giám định thương mại		
1	Thủ tục đăng ký dấu nghiệp vụ của thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định thương mại	Có	Có
2	Thủ tục đăng ký thay đổi, bổ sung dấu nghiệp vụ của thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định thương mại	Có	Có
B	THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG		
I	Lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp		
1	Cấp Giấy phép sử dụng Vật liệu nổ công nghiệp thuộc	Có	Có

STT	Tên thủ tục hành chính	Thực hiện tiếp nhận	Trả kết quả
	thẩm quyền cấp của Sở Công Thương		
2	Cấp điều chỉnh Giấy phép sử dụng Vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	Có	Có
3	Cấp lại Giấy phép sử dụng Vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	Có	Có

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG THỰC HIỆN
TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH
SỞ, BAN, NGÀNH TỈNH NINH THUẬN**
theo Quyết định số 74/QĐ-UBND ngày 28/4/2017
của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Thuận



1. Sở Tài nguyên và Môi trường:

STT	Thủ tục hành chính
I	Lĩnh vực đất đai
1	Thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với tổ chức.
2	Thủ tục đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu.
3	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu.
4	Thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất.
5	Thủ tục đăng ký bổ sung đối với tài sản gắn liền với đất của người sử dụng đất đã được cấp Giấy chứng nhận.
6	Thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở.
7	Thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định.
8	Thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.
9	Thủ tục bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm.
10	Thủ tục giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
II	Lĩnh vực Khoáng sản
1	Thủ tục cấp giấy phép thăm dò khoáng sản
2	Thủ tục gia hạn giấy phép thăm dò khoáng sản
3	Thủ tục trả lại giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò khoáng sản
4	Thủ tục chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản
5	Thủ tục phê duyệt trữ lượng khoáng sản
6	Thủ tục cấp giấy phép khai thác khoáng sản
7	Thủ tục gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản
8	Thủ tục trả lại giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản

9	Thủ tục chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản
10	Thủ tục cấp giấy phép khai thác tận thu khoáng sản
11	Thủ tục gia hạn giấy phép khai thác tận thu khoáng sản
12	Thủ tục trả lại giấy phép khai thác tận thu khoáng sản
13	Thủ tục phê duyệt đề án đóng cửa mỏ
14	Thủ tục nghiệm thu kết quả thực hiện đề án đóng cửa mỏ và quyết định đóng cửa mỏ
15	Thủ tục đăng ký khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trong trường hợp không phải xin giấy phép khai thác
III	Lĩnh vực môi trường
1	Thủ tục thẩm định báo cáo đánh giá môi trường chiến lược.
2	Thủ tục thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường (trừ các dự án khai thác khoáng sản).
3	Thủ tục kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án.
4	Thủ tục xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền xác nhận của Sở Tài nguyên và Môi trường.
5	Thủ tục thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường/phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung đối với các dự án khai thác khoáng sản kèm theo hồ sơ đề nghị thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường cùng thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh.
6	Thủ tục thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường/phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung đối với các dự án khai thác khoáng sản không kèm theo hồ sơ đề nghị thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường.
7	Thủ tục kiểm tra, xác nhận hoàn thành từng phần hoặc toàn bộ phương án cải tạo, phục hồi môi trường/phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung.
8	Thủ tục thẩm định, phê duyệt đề án bảo vệ môi trường chi tiết.
9	Thủ tục xác nhận đăng ký đề án bảo vệ môi trường đơn giản thuộc thẩm quyền xác nhận của Sở Tài nguyên và Môi trường.
10	Thủ tục cấp/cấp lại Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại.
11	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất.
12	Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất.
IV	Lĩnh vực đo đạc bản đồ
1	Thẩm định hồ sơ đề nghị cấp bổ sung nội dung Giấy phép hoạt động Đo đạc và bản đồ theo TCVN ISO 9001:2008
2	Thẩm định hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép hoạt động Đo đạc và bản đồ theo TCVN ISO 9001:2008
3	Thẩm định hồ sơ quyết toán công trình, sản phẩm đo đạc và bản đồ theo TCVN ISO 9001:2008
4	Thẩm định hồ sơ nghiệm thu công trình, sản phẩm đo đạc và bản đồ theo TCVN ISO 9001:2008
V	Lĩnh vực biển
1	Thủ tục hành chính về giao khu vực biển (Quyết định số 155/QĐ-UBND ngày 23/01/2017)
2	Thủ tục hành chính về thẩm định và phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu

	trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận đối với đối tượng thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh (Quyết định 1697/QĐ-UBND ngày 31/7/2015)
VI	Lĩnh vực tài nguyên nước
1	Thủ tục cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất
2	Thủ tục gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép thăm dò nước dưới đất
3	Thủ tục cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất
4	Thủ tục gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất
5	Thủ tục cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt
6	Thủ tục gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt
7	Thủ tục cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước biển
8	Thủ tục gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước biển
9	Thủ tục cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước
10	Thủ tục gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép xả nước thải vào nguồn nước
11	Thủ tục cấp lại giấy phép tài nguyên nước (thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước và xả nước thải vào nguồn nước)
12	Thủ tục chuyển nhượng quyền khai thác tài nguyên nước
13	Thủ tục cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất
14	Thủ tục gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất
15	Thủ tục cấp lại giấy phép hành nghề khoan
VII	Lĩnh vực Khí tượng thủy văn
1	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn
2	Thủ tục sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn
3	Thủ tục cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn

2. Sở Y tế:

STT	Thủ tục hành chính
I	Lĩnh vực hành chính khám chữa bệnh:
1	Thủ tục cấp Chứng chỉ hành nghề khám, chữa bệnh
2	Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh do bị mất
3	Thủ tục cấp lại Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh do bị hư hỏng
4	Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh do bị thu hồi trong các trường hợp Chứng chỉ hành nghề được cấp không đúng thẩm quyền
5	Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh do bị thu hồi trong các trường hợp Chứng chỉ hành nghề có nội dung trái pháp luật
6	Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh do bị thu hồi trong các trường hợp người hành nghề không hành nghề trong thời gian 2 năm liên tục
7	Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh do bị thu hồi trong các trường hợp người hành nghề được xác định có sai sót chuyên môn kỹ thuật gây hậu quả nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng người bệnh.
8	Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh do bị thu hồi trong các trường hợp người hành nghề không cập nhật kiến thức y khoa liên tục trong thời gian 2 năm liên tiếp
9	Thủ tục cấp lại Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh do bị thu hồi trong trường hợp người hành nghề không đủ sức khỏe, tính mạng người bệnh.
10	Thủ tục cấp lại Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh do bị thu hồi trong

	trường hợp người hành nghề thuộc một trong các đối tượng quy định tại khoản 4 Điều 18 của Luật khám bệnh, chữa bệnh.
11	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh
12	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi địa điểm cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
13	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
14	Thủ tục cấp lại Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh do bị mất
15	Thủ tục cấp lại giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh do bị thu hồi
16	Thủ tục cấp lại giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh do bị thu hồi
17	Thủ tục điều chỉnh nội dung Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh do thay đổi quy mô giường bệnh
18	Thủ tục điều chỉnh nội dung giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh do thay đổi cơ cấu tổ chức
19	Thủ tục điều chỉnh nội dung Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh do thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn
II.	Lĩnh vực hành nghề dược:
1	Thủ tục cấp chứng nhận bài thuốc gia truyền
2	Thủ tục thông tin, quảng cáo thuốc (cấp thẻ cho người giới thiệu thuốc, hội thảo/ tổ chức sự kiện giới thiệu thuốc cho cán bộ y tế.
3	Thủ tục quản cáo, tổ chức hội thảo, sự kiện giới thiệu mỹ phẩm.
4	Thủ tục đăng ký thẩm định điều kiện sản xuất thuốc từ dược liệu, thuốc đông y để cấp chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc (loại hình hộ kinh doanh cá thể, hợp tác xã, doanh nghiệp sản xuất thuốc dùng ngoài từ dược liệu, cơ sở chế biến, đóng gói dược liệu).

3. Sở Xây dựng:

STT	Thủ tục hành chính
I	Lĩnh vực Quy hoạch Kiến trúc
1	Thủ tục thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh.
2	Thủ tục thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh.
3	Thủ tục cấp giấy phép quy hoạch dự án đầu tư xây dựng công trình thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh quản lý
II	Lĩnh vực Nhà ở
1	Thủ tục gia hạn sở hữu nhà ở tại Việt Nam cho cá nhân, tổ chức nước ngoài
2	Thủ tục thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua
3	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng dự án xây dựng nhà ở thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh quy định tại Khoản 5 Điều 9 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP
4	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư dự án xây dựng nhà ở thuộc thẩm quyền UBND cấp tỉnh quy định tại khoản 6 Điều 9 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP.

5	Thủ tục lựa chọn đầu tư dự án xây dựng nhà ở thương mại quy định tại Khoản 2 Điều 18 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP.
6	Thủ tục thẩm định giá bán, thuê mua, thuê nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng theo dự án bằng vốn ngoài ngân sách nhà nước trên phạm vi địa bàn tỉnh.
7	Thủ tục cho thuê, thuê mua nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước.
8	Thủ tục cho thuê nhà ở sinh viên thuộc sở hữu nhà nước.
9	Thủ tục cho thuê nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước.
10	Thủ tục bán nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước
III	Lĩnh vực hoạt động xây dựng
1	Thủ tục Thẩm định dự án/dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh (quy định tại Điểm b Khoản 2, Điểm b Khoản 3, Khoản 4, Điểm b Khoản 5 Điều 10 Nghị định 59/2015/NĐ-CP)
2	Thủ tục thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh; thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh (trường hợp thiết kế 1 bước) (quy định tại Điều 5, Điều 10, Điều 13 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP; Điều 11 và Điều 12 Thông tư số 18/2016/TT-BXD)
3	Thủ tục thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng/ thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh (quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 26 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP)
4	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng (giấy phép xây dựng mới, giấy phép sửa chữa, cải tạo, giấy phép cải tạo di dời công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.
5	Thủ tục điều chỉnh, gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.
6	Thủ tục Cấp/Cấp lại (Trường hợp CCHN hết hạn sử dụng)/cấp chuyển đổi/điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III đối với cá nhân hoạt động xây dựng; Kiểm định xây dựng; Định giá xây dựng.
7	Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề hạng II, hạng III (Trường hợp CCHN rách nát/thất lạc) đối với cá nhân hoạt động xây dựng trong các lĩnh vực: Khảo sát xây dựng; Thiết kế quy hoạch xây dựng; Thiết kế xây dựng công trình; giám sát thi công xây dựng; Kiểm định xây dựng; Định giá xây dựng.
8	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho tổ chức và cá nhân nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam thực hiện hợp đồng của dự án nhóm B, C.
9	Thủ tục điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho tổ chức và cá nhân nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam thực hiện hợp đồng của dự án nhóm B, C.
IV	Lĩnh vực Giám định tư pháp xây dựng
1	Thủ tục Bổ nhiệm giám định viên tư pháp xây dựng đối với cá nhân khác không thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng
2	Thủ tục đăng ký công bố thông tin người giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc đối với các cá nhân, tổ chức không thuộc thẩm quyền của Bộ xây dựng, Văn phòng giám định tư pháp xây dựng trên địa bàn được Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép hoạt động.
3	Thủ tục Điều chỉnh, thay đổi thông tin cá nhân, tổ chức giám định tư pháp xây dựng đối với cá nhân, tổ chức do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã tiếp nhận đăng ký, công bố thông tin.

V	Lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng
1	Thủ tục Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng, cơ quan chuyên môn về xây dựng trực thuộc bộ xây dựng và Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành.
VI	Lĩnh vực kinh doanh Bất động sản
1	Thủ tục chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản đối với dự án do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện quyết định việc đầu tư
2	Thủ tục cấp mới chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản
3	Thủ tục cấp lại (cấp đổi) chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản.
3.1	Thủ tục do bị mất, bị rách, bị cháy, bị hủy hoại do thiên tai hoặc lý do bất khả kháng
3.2	Thủ tục do hết hạn.

4. Sở Thông tin và Truyền thông:

STT	Thủ tục hành chính
1	Thẩm định hồ sơ xin cấp phép trạm thu phát sóng thông tin di động (trạm BTS) trên địa bàn tỉnh

5. Sở Nội vụ:

STT	Thủ tục hành chính
I	Lĩnh vực tổ chức phi chính phủ: 2 thủ tục
1	Thủ tục báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội
2	Thủ tục cho phép hội đặt văn phòng đại diện
II	Lĩnh vực Tôn giáo
1	Thủ tục chấp thuận việc tổ chức các lễ hội tín ngưỡng quy định tại Khoản 2 Điều 4 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP.
2	Thủ tục đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức có phạm vi hoạt động chủ yếu ở tỉnh Ninh Thuận
3	Thủ tục công nhận tổ chức tôn giáo có phạm vi hoạt động chủ yếu trong tỉnh Ninh Thuận.
4	Thủ tục thành lập tổ chức tôn giáo cơ sở đối với trường hợp quy định tại khoản 2, Điều 17 Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo.
5	Thủ tục chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo cơ sở đối với trường hợp quy định tại khoản 2, Điều 17 Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo.
6	Thủ tục đăng ký cho hội đoàn tôn giáo có phạm vi hoạt động ở nhiều huyện, thành phố trong tỉnh Ninh Thuận.
7	Thủ tục đăng ký cho dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác có phạm vi hoạt động ở nhiều huyện, thành phố trong tỉnh Ninh Thuận.
8	Thủ tục chấp thuận hoạt động tôn giáo ngoài chương trình đăng ký hàng năm có sự tham gia của tín đồ ngoài huyện, thành phố thuộc tỉnh hoặc ngoài tỉnh.
9	Thủ tục chấp thuận tổ chức hội nghị thường niên, đại hội của tổ chức tôn giáo quy định tại Điều 29 Nghị định 92/2012/NĐ-CP.
10	Thủ tục đăng ký hiến chương, điều lệ sửa đổi của tổ chức tôn giáo quy định tại

	Điều 30 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP.
11	Thủ tục chấp thuận việc tổ chức cuộc lễ diễn ra ngoài cơ sở tôn giáo có sự tham gia của tín đồ đến từ nhiều huyện, thành phố thuộc tỉnh hoặc từ nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
12	Thủ tục chấp thuận việc tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo vượt ra ngoài phạm vi một huyện
13	Thủ tục chấp thuận sinh hoạt tôn giáo của người nước ngoài tại cơ sở tôn giáo hợp pháp tỉnh Ninh Thuận.

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

STT	Tên bộ thủ tục hành chính
I. Lĩnh vực lâm nghiệp	
1	Thẩm định, phê duyệt Quy hoạch rừng đặc dụng cấp tỉnh
2	Thẩm định, phê duyệt phương án trồng rừng mới thay thế diện tích rừng chuyển sang sử dụng cho mục đích khác
3	Xác nhận của Chi cục Kiểm lâm đối với: lâm sản chưa qua chế biến có nguồn gốc từ rừng tự nhiên, nhập khẩu, sau xử lý tịch thu; lâm sản sau chế biến có nguồn gốc từ rừng tự nhiên, nhập khẩu, sau xử lý tịch thu; lâm sản vận chuyển nội bộ giữa các điểm không cùng trên địa bàn một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; động vật rừng được gây nuôi trong nước và bộ phận, dẫn xuất của chúng (đối với địa phương không có Hạt Kiểm lâm)
4	Xác nhận của Chi cục Kiểm lâm đối với cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ có nguồn gốc khai thác từ rừng tự nhiên, rừng trồng tập trung; cây có nguồn gốc nhập khẩu; cây xử lý tịch thu (đối với các địa phương không có Hạt Kiểm lâm).
5	Lưu giữ, sưu tầm mẫu vật, nguồn gen sinh vật rừng thuộc nhóm thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm trong khu rừng đặc dụng vì mục đích khoa học (Phạm vi giải quyết của Vườn Quốc gia)
6	Lưu giữ, sưu tầm mẫu vật, nguồn gen sinh vật rừng thông thường trong khu rừng đặc dụng vì mục đích khoa học (Phạm vi giải quyết của Vườn Quốc gia)
7	Nghiên cứu khoa học trong rừng đặc dụng của các tổ chức, cá nhân trong nước (Phạm vi giải quyết của Vườn Quốc gia)
8	Xác nhận của Hạt Kiểm lâm các khu rừng đặc dụng, rừng phòng hộ đối với cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ có nguồn gốc khai thác hợp pháp trong rừng đặc dụng hoặc rừng phòng hộ và cây xử lý tịch thu thuộc phạm vi quản lý của Hạt Kiểm lâm (đối với các khu rừng đặc dụng, rừng phòng hộ có Hạt Kiểm lâm)
9	Xác nhận của Hạt Kiểm lâm rừng đặc dụng, rừng phòng hộ đối với lâm sản xuất ra có nguồn gốc khai thác hợp pháp trong rừng đặc dụng, rừng phòng hộ và lâm sản sau xử lý tịch thu
II. Lĩnh vực thú y	

1	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn vận chuyên ra khỏi địa bàn cấp tỉnh
2	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản vận chuyên ra khỏi địa bàn cấp tỉnh
3	Kiểm dịch đối với động vật thủy sản tham gia hội chợ, triển lãm, thi đấu thể thao, biểu diễn nghệ thuật; sản phẩm động vật thủy sản tham gia hội chợ, triển lãm

III. Lĩnh vực Bảo vệ thực vật

1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật
3	Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật đối với các lô vật thể vận chuyển từ vùng nhiễm đối tượng kiểm dịch thực vật
4	Cấp giấy phép vận chuyển thuốc bảo vệ thực vật
5	Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật (thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh)
6	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sơ chế rau, quả, an toàn.
7	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sơ chế rau, quả an toàn.
8	Tiếp nhận công bố sản phẩm rau, quả an toàn (Trường hợp công bố dựa trên kết quả đánh giá của Tổ chức chứng nhận).
9	Tiếp nhận công bố sản phẩm rau, quả an toàn (Trường hợp công bố dựa trên kết quả tự đánh giá và giám sát nội bộ).
10	Chỉ định tổ chức chứng nhận sản phẩm trồng trọt được sản xuất phù hợp quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP)
11	Công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng đối với cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm
12	Công nhận lại cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng đối với cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm
13	Tiếp nhận bản công bố hợp quy giống cây trồng
14	Cấp giấy chứng chỉ hành nghề buôn bán thuốc bảo vệ thực vật
15	Cấp giấy chứng nhận huấn luyện chuyên môn về thuốc bảo vệ thực vật

IV. Lĩnh vực Phát triển nông thôn

1	Thủ tục Bố trí dân cư ngoại tỉnh
2	Phê duyệt dự án hoặc phương án cánh đồng lớn
3	Phê duyệt chủ trương xây dựng cánh đồng lớn

4	Thẩm định, phê duyệt quy hoạch chi tiết khu, điểm tái định cư
5	Thẩm định phương án sử dụng lớp đất mặt và bù đắp sung diện tích đất chuyên trồng lúa nước bị mất do chuyển mục đích
6	Công nhận làng nghề
7	Công nhận nghề truyền thống
8	Công nhận làng nghề truyền thống
9	Kiểm tra chất lượng muối nhập khẩu
V. Lĩnh vực thủy sản	
1	Kiểm tra chất lượng giống thủy sản nhập khẩu (trừ giống thủy sản bố mẹ chủ lực).
2	Cấp mã số nhận diện cơ sở nuôi và xác nhận đăng ký nuôi cá Tra thương phẩm
3	Cấp lại mã số nhận diện cơ sở nuôi cá Tra thương phẩm
4	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá không thời hạn (đối với tàu cá nhập khẩu).
5	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá tạm thời (đối với tàu cá nhập khẩu).
6	Xác nhận nguyên liệu thủy sản khai thác.
7	Chứng nhận thủy sản khai thác
8	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá đóng mới
9	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá tạm thời
10	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký tàu cá.
11	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá chuyển nhượng quyền sở hữu.
12	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá thuộc diện thuê tàu trần hoặc thuê - mua tàu.
13	Cấp sổ danh bạ thuyền viên tàu cá.
14	Cấp giấy chứng nhận đăng ký bè cá.
15	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá cải hoán.
16	Cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá.
17	Cấp giấy phép khai thác thủy sản.

18	Cấp gia hạn giấy phép khai thác thủy sản.
19	Cấp lại giấy phép khai thác thủy sản.
20	Cấp đổi và cấp lại giấy phép khai thác thủy sản.
21	Chứng nhận lại thủy sản khai thác
22	Đưa tàu cá ra khỏi danh sách tàu cá khai thác bất hợp pháp
23	Cấp phép nhập khẩu tàu cá đã qua sử dụng
24	Cấp phép nhập khẩu tàu cá đóng mới
25	Cấp giấy chứng nhận lưu giữ thủy sinh vật ngoại lai
26	Cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán tàu cá
VI. Lĩnh vực Cấp nước sinh hoạt	
1	Thủ tục lắp đặt hệ thống đường ống cấp nước sinh hoạt vào nhà
VII. Lĩnh vực Xây dựng cơ bản	
1	Thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật

7. Sở Tư pháp:

STT	Tên thủ tục hành chính
I	LĨNH VỰC TƯ VẤN PHÁP LUẬT
1	Chấm dứt hoạt động Trung tâm tư vấn pháp luật trong trường hợp bị thu hồi giấy đăng ký hoạt động
2	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh Trung tâm tư vấn pháp luật
3	Thu hồi giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật, chi nhánh
II	LĨNH VỰC VỀ CÔNG CHỨNG
1	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng này sang tổ chức hành nghề công chứng khác trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
2	Thay đổi nơi tập sự từ tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác
3	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng
4	Chấm dứt hoạt động Văn phòng công chứng (trường hợp tự chấm dứt)

5	Thu hồi Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng
6	Hợp nhất Văn phòng công chứng
7	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng hợp nhất
8	Sáp nhập Văn phòng công chứng
9	Chuyển nhượng Văn phòng công chứng
10	Thành lập Hội công chứng viên
III	LĨNH VỰC GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP
1	Bổ nhiệm giám định viên tư pháp
2	Miễn nhiệm giám định viên tư pháp
3	Thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp
4	Chấm dứt hoạt động Văn phòng giám định tư pháp
IV	LĨNH VỰC TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI
1	Đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài
2	Thu hồi giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài
3	Chấm dứt hoạt động của Chi nhánh/Văn phòng đại diện Trung tâm trọng tài
4	Đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam
5	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam
6	Thu hồi Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam
7	Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác
8	Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh trung tâm trọng tài sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác
V	LĨNH VỰC QUẢN TÀI VIÊN VÀ HÀNH NGHỀ QUẢN LÝ, THANH LÝ TÀI SẢN
1	Tạm đình chỉ hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với Quản tài viên
2	Tạm đình chỉ hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản
3	Gia hạn việc tạm đình chỉ hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản
4	Hủy bỏ việc tạm đình chỉ hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với Quản tài viên

5	Hủy bỏ việc tạm đình chỉ hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản
VI	Nuôi con nuôi
1	Thủ tục nhận nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài
VII	Lĩnh vực Quốc tịch
1	Thủ tục trở lại quốc tịch Việt Nam
2	Thủ tục thôi quốc tịch Việt Nam
3	Thủ tục nhập quốc tịch Việt Nam
VIII	Lĩnh vực Trợ giúp pháp lý nhà nước
1	Thủ tục công nhận và cấp thẻ cộng tác viên
2	Thủ tục cấp lại thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý
3	Thủ tục yêu cầu trợ giúp pháp lý
4	Thủ tục đề nghị thanh toán chi phí thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý

8. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

STT	Tên thủ tục hành chính
A	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TRUNG ƯƠNG SỞ LAO ĐỘNG- THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI PHỐI HỢP THỰC HIỆN
I. LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG	
1.	Thủ tục xác nhận liệt sĩ
2.	Thủ tục giải quyết chế độ đối với người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945
3.	Thủ tục giải quyết chế độ đối với người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến trước ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945
4.	Thủ tục xác nhận liệt sĩ đối với người thuộc lực lượng quân đội, công an hy sinh trong chiến tranh từ ngày 31/12/1991 trở về trước không còn giấy tờ
5.	Thủ tục xác nhận liệt sĩ đối với người không thuộc lực lượng quân đội, công an hy sinh trong chiến tranh từ ngày 31/12/1991 trở về trước không còn giấy tờ
6.	Thủ tục đổi hoặc cấp lại Bằng Tổ quốc ghi công
7.	Thủ tục cấp bằng "Tổ quốc ghi công" đối với những trường hợp thân nhân liệt sĩ đã được giải quyết chế độ ưu đãi trước ngày 01/01/1995 nhưng chưa được cấp Bằng
II	LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI
1.	Cấp giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện

2.	Gia hạn giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện
3.	Thay đổi giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện
III	LĨNH VỰC LAO ĐỘNG, TIỀN LƯƠNG-BHXH
1.	Cấp Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động
2.	Cấp lại Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động do bị mất, cháy, hư hỏng
3.	Gia hạn Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động
IV	LĨNH VỰC VIỆC LÀM-AN TOÀN LAO ĐỘNG
1.	Đóng góp Quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước
2.	Hỗ trợ cho người lao động bị tai nạn lao động, tai nạn rủi ro, ốm đau, bệnh tật không đủ sức khoẻ để tiếp tục làm việc và phải về nước trước thời hạn
3.	Hỗ trợ giáo trình, tài liệu bồi dưỡng ngoại ngữ, kiến thức cần thiết cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài
4.	Cấp Giấy chứng nhận tham gia Quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước của doanh nghiệp, tổ chức sự nghiệp, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
V	LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI
1	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội vào cơ sở bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền thành lập của Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ.
B	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH - SỞ LAO ĐỘNG-THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI THAM MƯU ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIẢI QUYẾT
I	LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG
1.	Thủ tục xác nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh đối với người bị thương không thuộc lực lượng công an, quân đội trong chiến tranh từ ngày 31/12/1991 trở về trước không còn giấy tờ.
2.	Trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến
3.	Trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến
II	LĨNH VỰC TỆ NẠN XÃ HỘI
1.	Cấp giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân
2.	Cấp lại giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân
3.	Sửa đổi, bổ sung giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân
4.	Gia hạn giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân
5.	Đề nghị chấm dứt hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân

III	LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI
1.	Thành lập cơ sở bảo trợ xã hội công lập thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
2.	Thành lập cơ sở bảo trợ xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
3.	Giải thể cơ sở bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền thành lập của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
4.	Thay đổi tên, trụ sở, giám đốc, quy chế hoạt động của cơ sở bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền thành lập của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
IV	LĨNH VỰC VIỆC LÀM-AN TOÀN LAO ĐỘNG
1	Giải quyết hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động
2	Cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm
3	Cấp lại giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm
4	Gia hạn giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm
5	Báo cáo nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài
6	Báo cáo thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài
7	Đề nghị tuyển người lao động Việt Nam vào các vị trí công việc dự kiến tuyển người lao động nước ngoài
8	Thành lập Trung tâm dịch vụ việc làm do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định thành lập
9	Tổ chức lại, giải thể Trung tâm dịch vụ việc làm do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định
V	LĨNH VỰC LAO ĐỘNG, TIỀN LƯƠNG - BHXH
1.	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Cam-pu-chia.
2.	Phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện, quỹ tiền thưởng đối với viên chức quản lý công ty TNHH một thành viên do UBND tỉnh, thành phố làm chủ sở hữu.
3.	Xếp hạng công ty TNHH một thành viên do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố làm chủ sở hữu (hạng Tổng công ty và tương đương, hạng I, hạng II và hạng III)
VI	LĨNH VỰC DẠY NGHỀ
1.	Thủ tục bổ nhiệm Giám đốc trung tâm giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố
2.	Thủ tục công nhận Giám đốc trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thực
3.	Thủ tục miễn nhiệm Giám đốc trung tâm giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố; trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thực
4.	Thủ tục công nhận trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thực hoạt động không vì lợi nhuận

C	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ LAO ĐỘNG-THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
I	LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG
1.	Thủ tục giải quyết chế độ đối với thương binh đồng thời là người hưởng chế độ mất sức lao động
2.	Thủ tục hưởng mai táng phí, trợ cấp một lần khi người có công với cách mạng từ trần
3.	Thủ tục giải quyết trợ cấp tiền tuất hàng tháng cho thân nhân khi người có công với cách mạng từ trần
4.	Thủ tục hưởng lại chế độ ưu đãi đối với người có công hoặc thân nhân trong các trường hợp: - Bị tạm đình chỉ chế độ do bị kết án tù đã chấp hành xong hình phạt tù; - Bị tạm đình chỉ do xuất cảnh trái phép nay trở về nước cư trú; - Đã đi khỏi địa phương nhưng không làm thủ tục di chuyển hồ sơ nay quay lại đề nghị tiếp tục hưởng chế độ; - Bị tạm đình chỉ chế độ chờ xác minh của cơ quan điều tra
5.	Thủ tục giải quyết chế độ đối với thân nhân liệt sĩ
6.	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ đi lấy chồng hoặc vợ khác
7.	Thủ tục giải quyết chế độ đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến
8.	Thủ tục giải quyết chế độ đối với thương binh, người hưởng chính sách như thương binh
9.	Thủ tục giám định vết thương còn sót
10.	Thủ tục giải quyết chế độ đối với thương binh đồng thời là bệnh binh
11.	Thủ tục giải quyết hưởng chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học
12.	Thủ tục giải quyết hưởng chế độ ưu đãi đối với con đẻ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học
13.	Thủ tục giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày
14.	Thủ tục giải quyết chế độ người HDKC giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế
15.	Thủ tục giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng
16.	Thủ tục sửa đổi thông tin cá nhân trong hồ sơ người có công
17.	Thủ tục di chuyển hồ sơ người có công với cách mạng
18.	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ
19.	Thủ tục giải quyết chế độ ưu đãi đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng
20.	Thủ tục giám định lại thương tật do vết thương cũ tái phát và điều chỉnh chế độ
21.	Thủ tục thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với thân nhân người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế, người

	có công giúp đỡ cách mạng đã chết
22.	Thủ tục mua bảo hiểm y tế đối với người có công và thân nhân
23.	Thủ tục giới thiệu người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đi giám định xác định lại tỷ lệ suy giảm khả năng lao động
24.	Thủ tục bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ
25.	Thủ tục đính chính thông tin trên bia mộ liệt sĩ
26.	Thủ tục lập Sổ theo dõi và cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình
27.	Thủ tục thực hiện chế độ ưu đãi trong giáo dục đào tạo đối với người có công với cách mạng và con của họ
28.	Thủ tục hỗ trợ, di chuyển hài cốt liệt sĩ
29.	Thủ tục giải quyết trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
II	LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI
1.	Tiếp nhận đối tượng là người chưa thành niên không có nơi cư trú ổn định bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn vào cơ sở trợ giúp trẻ em
III	LĨNH VỰC VIỆC LÀM-AN TOÀN LAO ĐỘNG
1.	Tham gia bảo hiểm thất nghiệp
2.	Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp
3.	Tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp
4.	Tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp
5.	Chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp
6.	Chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đi)
7.	Chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đến)
8.	Giải quyết hỗ trợ học nghề
9.	Hỗ trợ tư vấn, giới thiệu việc làm
10.	Thông báo về việc tìm kiếm việc làm hằng tháng
11.	Cấp Giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam
12.	Cấp lại Giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam
13.	Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động
14.	Thông báo việc tổ chức làm thêm từ 200 giờ đến 300 giờ trong một năm.
15.	Gửi biên bản điều tra tai nạn lao động và biên bản cuộc họp công bố biên bản điều tra TNLD đến Thanh tra Sở LĐTBXH, Cơ quan bảo hiểm thuộc tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương và cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp
16.	Gửi báo cáo tổng hợp tình hình tai nạn lao động.
17.	Đăng ký công bố hợp quy sản phẩm, hàng hóa.
18.	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ huấn luyện an toàn lao động.

	vệ sinh lao động thuộc thẩm quyền của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
19.	Báo cáo công tác An toàn, vệ sinh lao động.
20.	Thông báo về việc tuyển dụng lần đầu người dưới 15 tuổi vào làm việc.
21.	Khai báo thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.
22.	Thẩm định chương trình huấn luyện chi tiết về an toàn lao động, vệ sinh lao động của Cơ sở.
23.	Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập dưới 90 ngày
24.	Đăng ký hợp đồng cá nhân
IV	LĨNH VỰC LAO ĐỘNG, TIỀN LƯƠNG-BHXH
1.	Thông báo về việc chuyển địa điểm đặt trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp hoạt động cho thuê lại lao động
2.	Báo cáo tình hình hoạt động cho thuê lại lao động
3.	Báo cáo về việc thay đổi người quản lý, người giữ chức danh chủ chốt của doanh nghiệp cho thuê lại lao động
4.	Đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp
5.	Gửi thỏa ước lao động tập thể cấp doanh nghiệp
V	LĨNH VỰC DẠY NGHỀ
1.	Thủ tục đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp trình độ sơ cấp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp
2.	Thủ tục đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp trình độ sơ cấp đối với doanh nghiệp
3.	Thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp trình độ sơ cấp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp
4.	Thủ tục xác nhận mẫu phôi bằng nghề, chứng chỉ nghề
5.	

9. Sở Tài chính

STT	Tên thủ tục hành chính
I. Lĩnh vực Tài chính đầu tư	
1.	Thẩm tra phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước.
II. Lĩnh vực thanh tra tài chính	
1.	Thủ tục giải quyết khiếu nại